

la-hán thanh tịnh ấy cùng với quả thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, quả vị Độc giác thanh tịnh tức là quả thanh tịnh; quả thanh tịnh tức là quả vị Độc giác thanh tịnh. Vì sao? Vì quả vị Độc giác thanh tịnh ấy cùng với quả thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, hạnh Đại Bồ-tát thanh tịnh tức là quả thanh tịnh; quả thanh tịnh tức là hạnh Đại Bồ-tát thanh tịnh. Vì sao? Vì hạnh Đại Bồ-tát thanh tịnh ấy cùng với quả thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật thanh tịnh tức là quả thanh tịnh; quả thanh tịnh tức là quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật thanh tịnh. Vì sao? Vì quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật thanh tịnh ấy cùng với quả thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Lại nữa Thiện Hiện, sắc thanh tịnh tức là Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh; Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh tức là sắc thanh tịnh. Vì sao? Vì sắc thanh tịnh ấy cùng với Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Thọ, tưởng, hành, thức thanh tịnh tức là Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh; Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh tức là thọ, tưởng, hành, thức thanh tịnh. Vì sao? Vì thọ, tưởng, hành, thức thanh tịnh ấy cùng với Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, nhẫn xứ thanh tịnh tức là Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh; Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh tức là nhẫn xứ thanh tịnh. Vì sao? Vì nhẫn xứ thanh tịnh ấy cùng với Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ thanh tịnh tức là Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh; Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh tức là nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ thanh tịnh. Vì sao? Vì nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ thanh tịnh ấy cùng với Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, sắc xứ thanh tịnh tức là Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh; Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh tức là sắc xứ thanh tịnh.

Vì sao? Vì sắc xứ thanh tịnh ấy cùng với Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ thanh tịnh tức là Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh; Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh tức là thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ thanh tịnh. Vì sao? Vì thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ thanh tịnh ấy cùng với Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, nhãm giới thanh tịnh tức là Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh; Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh tức là nhãm giới thanh tịnh. Vì sao? Vì nhãm giới thanh tịnh ấy cùng với Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sắc giới, nhãm thức giới và nhãm xúc cùng các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh tức là Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh; Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh tức là sắc giới cho đến các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh. Vì sao? Vì sắc giới cho đến các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh ấy cùng với Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, nhĩ giới thanh tịnh tức là Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh; Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh tức là nhĩ giới thanh tịnh. Vì sao? Vì nhĩ giới thanh tịnh ấy cùng với Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh tức là Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh; Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh tức là thanh giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh. Vì sao? Vì thanh giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh ấy cùng với Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, tỳ giới thanh tịnh tức là Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh; Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh tức là tỳ giới thanh tịnh. Vì sao? Vì tỳ giới thanh tịnh ấy cùng với Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Hương giới, tỳ thức giới và tỳ xúc cùng các thọ do tỳ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh tức là Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh; Bát-nhã

ba-la-mật-đa thanh tịnh tức là hương giới cho đến các thọ do tỳ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh. Vì sao? Vì hương giới cho đến các thọ do tỳ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh ấy cùng với Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, thiệt giới thanh tịnh tức là Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh; Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh tức là thiệt giới thanh tịnh. Vì sao? Vì thiệt giới thanh tịnh ấy cùng với Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì giới, thiệt thức giới và thiệt xúc cùng các thọ do thiệt xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh tức là Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh; Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh tức là vị giới cho đến các thọ do thiệt xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh. Vì sao? Vì vị giới cho đến các thọ do thiệt xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh ấy cùng với Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, thân giới thanh tịnh tức là Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh; Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh tức là thân giới thanh tịnh. Vì sao? Vì thân giới thanh tịnh ấy cùng với Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh tức là Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh; Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh tức là xúc giới cho đến các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh. Vì sao? Vì xúc giới cho đến các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh ấy cùng với Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, ý giới thanh tịnh tức là Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh; Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh tức là ý giới thanh tịnh. Vì sao? Vì ý giới thanh tịnh ấy cùng với Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh tức là Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh; Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh tức là pháp giới cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh. Vì sao? Vì pháp giới cho đến các thọ

do ý xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh ấy cùng với Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, địa giới thanh tịnh tức là Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh; Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh tức là địa giới thanh tịnh. Vì sao? Vì địa giới thanh tịnh ấy cùng với Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Thủy, hỏa, phong, không, thức giới thanh tịnh tức là Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh; Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh tức là thủy, hỏa, phong, không, thức giới thanh tịnh. Vì sao? Vì thủy, hỏa, phong, không, thức giới thanh tịnh ấy cùng với Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vô minh thanh tịnh tức là Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh; Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh tức là vô minh thanh tịnh. Vì sao? Vì vô minh thanh tịnh ấy cùng với Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não thanh tịnh tức là Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh; Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh tức là hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não thanh tịnh. Vì sao? Vì hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não thanh tịnh ấy cùng với Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, pháp không bên trong thanh tịnh tức là Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh; Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh tức là pháp không bên trong thanh tịnh. Vì sao? Vì pháp không bên trong thanh tịnh ấy cùng với Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đổi khác, pháp không bản tính, pháp không tự tương, pháp không cộng tương, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh,

pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh thanh tịnh tức là Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh; Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh tức là pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh thanh tịnh. Vì sao? Vì pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh thanh tịnh ấy cùng với Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, chân như thanh tịnh tức là Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh; Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh tức là chân như thanh tịnh. Vì sao? Vì chân như thanh tịnh ấy cùng với Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đổi khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn thanh tịnh tức là Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh; Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh tức là pháp giới cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn thanh tịnh. Vì sao? Vì pháp giới cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn thanh tịnh ấy cùng với Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, Thánh đế khổ thanh tịnh tức là Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh; Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh tức là Thánh đế khổ thanh tịnh. Vì sao? Vì Thánh đế khổ thanh tịnh ấy cùng với Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Thánh đế tập, diệt, đạo thanh tịnh tức là Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh; Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh tức là Thánh đế tập, diệt, đạo thanh tịnh. Vì sao? Vì Thánh đế tập, diệt, đạo thanh tịnh ấy cùng với Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, bốn Tĩnh lự thanh tịnh tức là Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh; Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh tức là bốn Tĩnh lự thanh tịnh. Vì sao? Vì bốn Tĩnh lự thanh tịnh ấy cùng với Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc thanh tịnh tức là Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh; Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh tức là bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc thanh tịnh. Vì sao? Vì bốn Vô

lượng, bốn Định vô sắc thanh tịnh ấy cùng với Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, tám Giải thoát thanh tịnh tức là Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh; Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh tức là tám Giải thoát thanh tịnh. Vì sao? Vì tám Giải thoát thanh tịnh ấy cùng với Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ thanh tịnh tức là Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh; Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh tức là tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ thanh tịnh. Vì sao? Vì tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ thanh tịnh ấy cùng với Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, bốn Niệm trụ thanh tịnh tức là Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh; Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh tức là bốn Niệm trụ thanh tịnh. Vì sao? Vì bốn Niệm trụ thanh tịnh ấy cùng với Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo thanh tịnh tức là Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh; Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh tức là bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đẳng giác, tám chi Thánh đạo thanh tịnh. Vì sao? Vì bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo thanh tịnh ấy cùng với Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, pháp môn giải thoát Không thanh tịnh tức là Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh; Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh tức là pháp môn giải thoát Không thanh tịnh. Vì sao? Vì pháp môn giải thoát Không thanh tịnh ấy cùng với Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyễn thanh tịnh tức là Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh; Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh tức là pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyễn thanh tịnh. Vì sao? Vì pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyễn thanh tịnh ấy cùng với Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, mười địa Bồ-tát thanh tịnh tức là Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh; Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh tức là mười địa Bồ-tát thanh tịnh. Vì sao? Vì mười địa Bồ-tát thanh tịnh ấy cùng với Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

□

KINH ĐẠI BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA

QUYỂN 184

Phẩm 34: KHÓ TIN HIỂU (3)

Này Thiện Hiện, năm loại mắt thanh tịnh tức là Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh; Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh tức là năm loại mắt thanh tịnh. Vì sao? Vì năm loại mắt thanh tịnh ấy cùng với Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sáu phép thần thông thanh tịnh tức là Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh; Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh tức là sáu phép thần thông thanh tịnh. Vì sao? Vì sáu phép thần thông thanh tịnh ấy cùng với Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, mười lực của Phật thanh tịnh tức là Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh; Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh tức là mười lực của Phật thanh tịnh. Vì sao? Vì mười lực của Phật thanh tịnh ấy cùng với Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Bốn điều không sơ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh tức là Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh; Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh tức là bốn điều không sơ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh. Vì sao? Vì bốn điều không sơ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh ấy cùng với Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, pháp không quên mất thanh tịnh tức là Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh; Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh tức là pháp không quên mất thanh tịnh. Vì sao? Vì pháp không quên mất thanh tịnh ấy cùng với Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Tánh luôn

luôn xả thanh tịnh tức là Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh; Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh tức là tánh luôn luân xả thanh tịnh. Vì sao? Vì tánh luôn luân xả thanh tịnh ấy cùng với Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, trí Nhất thiết thanh tịnh tức là Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh; Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh tức là trí Nhất thiết thanh tịnh. Vì sao? Vì trí Nhất thiết thanh tịnh ấy cùng với Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng thanh tịnh tức là Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh; Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh tức là trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng thanh tịnh. Vì sao? Vì trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng thanh tịnh ấy cùng với Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, tất cả pháp môn Đà-la-ni thanh tịnh tức là Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh; Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh tức là tất cả pháp môn Đà-la-ni thanh tịnh. Vì sao? Vì tất cả pháp môn Đà-la-ni thanh tịnh ấy cùng với Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Tất cả pháp môn Tam-ma-địa thanh tịnh tức là Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh; Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh tức là tất cả pháp môn Tam-ma-địa thanh tịnh. Vì sao? Vì tất cả pháp môn Tam-ma-địa thanh tịnh ấy cùng với Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, quả Dự lưu thanh tịnh tức là Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh; Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh tức là quả Dự lưu thanh tịnh. Vì sao? Vì quả Dự lưu thanh tịnh ấy cùng với Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán thanh tịnh tức là Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh; Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh tức là quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán thanh tịnh. Vì sao? Vì quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán thanh tịnh ấy cùng với Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, quả vị Độc giác thanh tịnh tức là Bát-nhã ba-la-mật-đà thanh tịnh; Bát-nhã ba-la-mật-đà thanh tịnh tức là quả vị Độc giác thanh tịnh. Vì sao? Vì quả vị Độc giác thanh tịnh ấy cùng với Bát-nhã ba-la-mật-đà thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, hạnh Đại Bồ-tát thanh tịnh tức là Bát-nhã ba-la-mật-đà thanh tịnh; Bát-nhã ba-la-mật-đà thanh tịnh tức là hạnh Đại Bồ-tát thanh tịnh. Vì sao? Vì hạnh Đại Bồ-tát thanh tịnh ấy cùng với Bát-nhã ba-la-mật-đà thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật thanh tịnh tức là Bát-nhã ba-la-mật-đà thanh tịnh; Bát-nhã ba-la-mật-đà thanh tịnh tức là quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật thanh tịnh. Vì sao? Vì quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật thanh tịnh ấy cùng với Bát-nhã ba-la-mật-đà thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Lại nữa Thiện Hiện, sắc thanh tịnh tức là trí Nhất thiết trí thanh tịnh; trí Nhất thiết trí thanh tịnh tức là sắc thanh tịnh. Vì sao? Vì sắc thanh tịnh ấy cùng với trí Nhất thiết trí thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Thọ, tưởng, hành, thức thanh tịnh tức là trí Nhất thiết trí thanh tịnh; trí Nhất thiết trí thanh tịnh tức là thọ, tưởng, hành, thức thanh tịnh. Vì sao? Vì thọ, tưởng, hành, thức thanh tịnh ấy cùng với trí Nhất thiết trí thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, nhẫn xứ thanh tịnh tức là trí Nhất thiết trí thanh tịnh; trí Nhất thiết trí thanh tịnh tức là nhẫn xứ thanh tịnh. Vì sao? Vì nhẫn xứ thanh tịnh ấy cùng với trí Nhất thiết trí thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ thanh tịnh tức là trí Nhất thiết trí thanh tịnh; trí Nhất thiết trí thanh tịnh tức là nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ thanh tịnh. Vì sao? Vì nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ thanh tịnh ấy cùng với trí Nhất thiết trí thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, sắc xứ thanh tịnh tức là trí Nhất thiết trí thanh tịnh; trí Nhất thiết trí thanh tịnh tức là sắc xứ thanh tịnh. Vì sao? Vì

sắc xứ thanh tịnh ấy cùng với trí Nhất thiết trí thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ thanh tịnh tức là trí Nhất thiết trí thanh tịnh; trí Nhất thiết trí thanh tịnh tức là thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ thanh tịnh. Vì sao? Vì thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ thanh tịnh ấy cùng với trí Nhất thiết trí thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, nhãm giới thanh tịnh tức là trí Nhất thiết trí thanh tịnh; trí Nhất thiết trí thanh tịnh tức là nhãm giới thanh tịnh. Vì sao? Vì nhãm giới thanh tịnh ấy cùng với trí Nhất thiết trí thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sắc giới, nhãm thức giới và nhãm xúc cùng các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh tức là trí Nhất thiết trí thanh tịnh; trí Nhất thiết trí thanh tịnh tức là sắc giới cho đến các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh. Vì sao? Vì sắc giới cho đến các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh ấy cùng với trí Nhất thiết trí thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, nhĩ giới thanh tịnh tức là trí Nhất thiết trí thanh tịnh; trí Nhất thiết trí thanh tịnh tức là nhĩ giới thanh tịnh. Vì sao? Vì nhĩ giới thanh tịnh ấy cùng với trí Nhất thiết trí thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh tức là trí Nhất thiết trí thanh tịnh; trí Nhất thiết trí thanh tịnh tức là thanh giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh. Vì sao? Vì thanh giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh ấy cùng với trí Nhất thiết trí thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, tỳ giới thanh tịnh tức là trí Nhất thiết trí thanh tịnh; trí Nhất thiết trí thanh tịnh tức là tỳ giới thanh tịnh. Vì sao? Vì tỳ giới thanh tịnh ấy cùng với trí Nhất thiết trí thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Hương giới, tỳ thức giới và tỳ xúc cùng các thọ do tỳ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh tức là trí Nhất thiết trí thanh tịnh; trí Nhất thiết trí

thanh tịnh tức là hương giới cho đến các thọ do tỷ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh. Vì sao? Vì hương giới cho đến các thọ do tỷ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh ấy cùng với trí Nhất thiết trí thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, thiệt giới thanh tịnh tức là trí Nhất thiết trí thanh tịnh; trí Nhất thiết trí thanh tịnh tức là thiệt giới thanh tịnh. Vì sao? Vì thiệt giới thanh tịnh ấy cùng với trí Nhất thiết trí thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Vì giới, thiệt thức giới và thiệt xúc cùng các thọ do thiệt xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh tức là trí Nhất thiết trí thanh tịnh; trí Nhất thiết trí thanh tịnh tức là vị giới cho đến các thọ do thiệt xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh. Vì sao? Vì vị giới cho đến các thọ do thiệt xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh ấy cùng với trí Nhất thiết trí thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, thân giới thanh tịnh tức là trí Nhất thiết trí thanh tịnh; trí Nhất thiết trí thanh tịnh tức là thân giới thanh tịnh. Vì sao? Vì thân giới thanh tịnh ấy cùng với trí Nhất thiết trí thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh tức là trí Nhất thiết trí thanh tịnh; trí Nhất thiết trí thanh tịnh tức là xúc giới cho đến các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh. Vì sao? Vì xúc giới cho đến các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh ấy cùng với trí Nhất thiết trí thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, ý giới thanh tịnh tức là trí Nhất thiết trí thanh tịnh; trí Nhất thiết trí thanh tịnh tức là ý giới thanh tịnh. Vì sao? Vì ý giới thanh tịnh ấy cùng với trí Nhất thiết trí thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh tức là trí Nhất thiết trí thanh tịnh; trí Nhất thiết trí thanh tịnh tức là pháp giới cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh. Vì sao? Vì pháp giới cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh ấy cùng với trí Nhất thiết trí thanh tịnh là không hai, không hai phần,

không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, địa giới thanh tịnh tức là trí Nhất thiết trí thanh tịnh; trí Nhất thiết trí thanh tịnh tức là địa giới thanh tịnh. Vì sao? Vì địa giới thanh tịnh ấy cùng với trí Nhất thiết trí thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Thủy, hỏa, phong, không, thức giới thanh tịnh tức là trí Nhất thiết trí thanh tịnh; trí Nhất thiết trí thanh tịnh tức là thủy, hỏa, phong, không, thức giới thanh tịnh. Vì sao? Vì thủy, hỏa, phong, không, thức giới thanh tịnh ấy cùng với trí Nhất thiết trí thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, vô minh thanh tịnh tức là trí Nhất thiết trí thanh tịnh; trí Nhất thiết trí thanh tịnh tức là vô minh thanh tịnh. Vì sao? Vì vô minh thanh tịnh ấy cùng với trí Nhất thiết trí thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não thanh tịnh tức là trí Nhất thiết trí thanh tịnh; trí Nhất thiết trí thanh tịnh tức là hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não thanh tịnh. Vì sao? Vì hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não thanh tịnh ấy cùng với trí Nhất thiết trí thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, pháp không bên trong thanh tịnh tức là trí Nhất thiết trí thanh tịnh; trí Nhất thiết trí thanh tịnh tức là pháp không bên trong thanh tịnh. Vì sao? Vì pháp không bên trong thanh tịnh ấy cùng với trí Nhất thiết trí thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đổi khác, pháp không bẩn tánh, pháp không tự tương, pháp không cộng tương, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh thanh tịnh tức là trí Nhất thiết trí thanh tịnh; trí Nhất thiết trí thanh tịnh tức là pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh thanh tịnh. Vì sao? Vì pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh

thanh tịnh ấy cùng với trí Nhất thiết trí thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, chân như thanh tịnh tức là trí Nhất thiết trí thanh tịnh; trí Nhất thiết trí thanh tịnh tức là chân như thanh tịnh. Vì sao? Vì chân như thanh tịnh ấy cùng với trí Nhất thiết trí thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đổi khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn thanh tịnh tức là trí Nhất thiết trí thanh tịnh; trí Nhất thiết trí thanh tịnh tức là pháp giới cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn thanh tịnh. Vì sao? Vì pháp giới cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn thanh tịnh ấy cùng với trí Nhất thiết trí thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, Thánh đế khổ thanh tịnh tức là trí Nhất thiết trí thanh tịnh; trí Nhất thiết trí thanh tịnh tức là Thánh đế khổ thanh tịnh. Vì sao? Vì Thánh đế khổ thanh tịnh ấy cùng với trí Nhất thiết trí thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Thánh đế tập, diệt, đạo thanh tịnh tức là trí Nhất thiết trí thanh tịnh; trí Nhất thiết trí thanh tịnh tức là Thánh đế tập, diệt, đạo thanh tịnh. Vì sao? Vì Thánh đế tập, diệt, đạo thanh tịnh ấy cùng với trí Nhất thiết trí thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, bốn Tịnh lự thanh tịnh tức là trí Nhất thiết trí thanh tịnh; trí Nhất thiết trí thanh tịnh tức là bốn Tịnh lự thanh tịnh. Vì sao? Vì bốn Tịnh lự thanh tịnh ấy cùng với trí Nhất thiết trí thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc thanh tịnh tức là trí Nhất thiết trí thanh tịnh; trí Nhất thiết trí thanh tịnh tức là bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc thanh tịnh. Vì sao? Vì bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc thanh tịnh ấy cùng với trí Nhất thiết trí thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, tám Giải thoát thanh tịnh tức là trí Nhất thiết trí thanh tịnh; trí Nhất thiết trí thanh tịnh tức là tám Giải thoát thanh tịnh. Vì sao? Vì tám Giải thoát thanh tịnh ấy cùng với trí Nhất thiết

trí thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ thanh tịnh tức là trí Nhất thiết trí thanh tịnh; trí Nhất thiết trí thanh tịnh tức là tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ thanh tịnh. Vì sao? Vì tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ thanh tịnh ấy cùng với trí Nhất thiết trí thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, bốn Niệm trụ thanh tịnh tức là trí Nhất thiết trí thanh tịnh; trí Nhất thiết trí thanh tịnh tức là bốn Niệm trụ thanh tịnh. Vì sao? Vì bốn Niệm trụ thanh tịnh ấy cùng với trí Nhất thiết trí thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo thanh tịnh tức là trí Nhất thiết trí thanh tịnh; trí Nhất thiết trí thanh tịnh tức là bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đẳng giác, tám chi Thánh đạo thanh tịnh. Vì sao? Vì bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo thanh tịnh ấy cùng với trí Nhất thiết trí thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, pháp môn giải thoát Không thanh tịnh tức là trí Nhất thiết trí thanh tịnh; trí Nhất thiết trí thanh tịnh tức là pháp môn giải thoát Không thanh tịnh. Vì sao? Vì pháp môn giải thoát Không thanh tịnh ấy cùng với trí Nhất thiết trí thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyễn thanh tịnh tức là trí Nhất thiết trí thanh tịnh; trí Nhất thiết trí thanh tịnh tức là pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyễn thanh tịnh. Vì sao? Vì pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyễn thanh tịnh ấy cùng với trí Nhất thiết trí thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, mười địa Bồ-tát thanh tịnh tức là trí Nhất thiết trí thanh tịnh; trí Nhất thiết trí thanh tịnh tức là mười địa Bồ-tát thanh tịnh. Vì sao? Vì mười địa Bồ-tát thanh tịnh ấy cùng với trí Nhất thiết trí thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, năm loại mắt thanh tịnh tức là trí Nhất thiết trí thanh tịnh; trí Nhất thiết trí thanh tịnh tức là năm loại mắt thanh tịnh. Vì sao? Vì năm loại mắt thanh tịnh ấy cùng với trí Nhất thiết trí-

thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sáu phép thần thông thanh tịnh tức là trí Nhất thiết trí thanh tịnh; trí Nhất thiết trí thanh tịnh tức là sáu phép thần thông thanh tịnh. Vì sao? Vì sáu phép thần thông thanh tịnh ấy cùng với trí Nhất thiết trí thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, mười lực của Phật thanh tịnh tức là trí Nhất thiết trí thanh tịnh; trí Nhất thiết trí thanh tịnh tức là mười lực của Phật thanh tịnh. Vì sao? Vì mười lực của Phật thanh tịnh ấy cùng với trí Nhất thiết trí thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mươi tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh tức là trí Nhất thiết trí thanh tịnh; trí Nhất thiết trí thanh tịnh tức là bốn điều không sợ cho đến mươi tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh. Vì sao? Vì bốn điều không sợ cho đến mươi tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh ấy cùng với trí Nhất thiết trí thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, pháp không quên mất thanh tịnh tức là trí Nhất thiết trí thanh tịnh; trí Nhất thiết trí thanh tịnh tức là pháp không quên mất thanh tịnh. Vì sao? Vì pháp không quên mất thanh tịnh ấy cùng với trí Nhất thiết trí thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Tánh luôn luôn xả thanh tịnh tức là trí Nhất thiết trí thanh tịnh; trí Nhất thiết trí thanh tịnh tức là tánh luôn luôn xả thanh tịnh. Vì sao? Vì tánh luôn luôn xả thanh tịnh ấy cùng với trí Nhất thiết trí thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, trí Nhất thiết thanh tịnh tức là trí Nhất thiết trí thanh tịnh; trí Nhất thiết trí thanh tịnh tức là trí Nhất thiết thanh tịnh. Vì sao? Vì trí Nhất thiết thanh tịnh ấy cùng với trí Nhất thiết trí thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng thanh tịnh tức là trí Nhất thiết trí thanh tịnh; trí Nhất thiết trí thanh tịnh tức là trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng thanh tịnh. Vì sao? Vì trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng thanh tịnh ấy cùng với trí Nhất thiết trí thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, tất cả pháp môn Đà-la-ni thanh tịnh tức là trí Nhất thiết trí thanh tịnh; trí Nhất thiết trí thanh tịnh tức là tất cả pháp môn Đà-la-ni thanh tịnh. Vì sao? Vì tất cả pháp môn Đà-la-ni thanh tịnh ấy cùng với trí Nhất thiết trí thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Tất cả pháp môn Tam-ma-địa thanh tịnh tức là trí Nhất thiết trí thanh tịnh; trí Nhất thiết trí thanh tịnh tức là tất cả pháp môn Tam-ma-địa thanh tịnh. Vì sao? Vì tất cả pháp môn Tam-ma-địa thanh tịnh ấy cùng với trí Nhất thiết trí thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, quả Dự lưu thanh tịnh tức là trí Nhất thiết trí thanh tịnh; trí Nhất thiết trí thanh tịnh tức là quả Dự lưu thanh tịnh. Vì sao? Vì quả Dự lưu thanh tịnh ấy cùng với trí Nhất thiết trí thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán thanh tịnh tức là trí Nhất thiết trí thanh tịnh; trí Nhất thiết trí thanh tịnh tức là quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán thanh tịnh. Vì sao? Vì quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán thanh tịnh ấy cùng với trí Nhất thiết trí thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, quả vị Độc giác thanh tịnh tức là trí Nhất thiết trí thanh tịnh; trí Nhất thiết trí thanh tịnh tức là quả vị Độc giác thanh tịnh. Vì sao? Vì quả vị Độc giác thanh tịnh ấy cùng với trí Nhất thiết trí thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, hạnh Đại Bồ-tát thanh tịnh tức là trí Nhất thiết trí thanh tịnh; trí Nhất thiết trí thanh tịnh tức là hạnh Đại Bồ-tát thanh tịnh. Vì sao? Vì hạnh Đại Bồ-tát thanh tịnh ấy cùng với trí Nhất thiết trí thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Này Thiện Hiện, quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật thanh tịnh tức là trí Nhất thiết trí thanh tịnh; trí Nhất thiết trí thanh tịnh tức là quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật thanh tịnh. Vì sao? Vì quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật thanh tịnh ấy cùng với trí Nhất thiết trí thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Lại nữa Thiện Hiện, ngã thanh tịnh tức là sắc thanh tịnh; sắc thanh tịnh tức là ngã thanh tịnh. Vì sao? Vì ngã thanh tịnh ấy cùng với sắc thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Ngã thanh tịnh tức là thọ, tưởng, hành, thức thanh tịnh; thọ, tưởng, hành, thức thanh tịnh tức là ngã thanh tịnh. Vì sao? Vì ngã thanh tịnh ấy cùng với thọ, tưởng, hành, thức thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Hữu tình thanh tịnh tức là sắc thanh tịnh; sắc thanh tịnh tức là hữu tình thanh tịnh. Vì sao? Vì hữu tình thanh tịnh ấy cùng với sắc thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Hữu tình thanh tịnh tức là thọ, tưởng, hành, thức thanh tịnh; thọ, tưởng, hành, thức thanh tịnh tức là hữu tình thanh tịnh. Vì sao? Vì hữu tình thanh tịnh ấy cùng với thọ, tưởng, hành, thức thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Dòng sinh mạng thanh tịnh tức là sắc thanh tịnh; sắc thanh tịnh tức là dòng sinh mạng thanh tịnh. Vì sao? Vì dòng sinh mạng thanh tịnh ấy cùng với sắc thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Dòng sinh mạng thanh tịnh tức là thọ, tưởng, hành, thức thanh tịnh; thọ, tưởng, hành, thức thanh tịnh tức là dòng sinh mạng thanh tịnh. Vì sao? Vì dòng sinh mạng thanh tịnh ấy cùng với thọ, tưởng, hành, thức thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự sinh thanh tịnh tức là sắc thanh tịnh; sắc thanh tịnh tức là sự sinh thanh tịnh. Vì sao? Vì sự sinh thanh tịnh ấy cùng với sắc thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự sinh thanh tịnh tức là thọ, tưởng, hành, thức thanh tịnh; thọ, tưởng, hành, thức thanh tịnh tức là sự sinh thanh tịnh. Vì sao? Vì sự sinh thanh tịnh ấy cùng với thọ, tưởng, hành, thức thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự dưỡng dục thanh tịnh tức là sắc thanh tịnh; sắc thanh tịnh tức là sự dưỡng dục thanh tịnh. Vì sao? Vì sự dưỡng dục thanh tịnh ấy cùng với sắc thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự dưỡng dục thanh tịnh tức là thọ, tưởng, hành, thức thanh tịnh; thọ, tưởng, hành, thức thanh tịnh tức là sự

dưỡng dục thanh tịnh. Vì sao? Vì sự dưỡng dục thanh tịnh ấy cùng với thọ, tưởng, hành, thức thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sĩ phu thanh tịnh tức là sắc thanh tịnh; sắc thanh tịnh tức là sĩ phu thanh tịnh. Vì sao? Vì sĩ phu thanh tịnh ấy cùng với sắc thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sĩ phu thanh tịnh tức là thọ, tưởng, hành, thức thanh tịnh; thọ, tưởng, hành, thức thanh tịnh tức là sĩ phu thanh tịnh. Vì sao? Vì sĩ phu thanh tịnh ấy cùng với thọ, tưởng, hành, thức thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Bổ-đặc-già-la thanh tịnh tức là sắc thanh tịnh; sắc thanh tịnh tức là Bổ-đặc-già-la thanh tịnh. Vì sao? Vì Bổ-đặc-già-la thanh tịnh ấy cùng với sắc thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Bổ-đặc-già-la thanh tịnh tức là thọ, tưởng, hành, thức thanh tịnh tức là Bổ-đặc-già-la thanh tịnh. Vì sao? Vì Bổ-đặc-già-la thanh tịnh ấy cùng với thọ, tưởng, hành, thức thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Ý sinh thanh tịnh tức là sắc thanh tịnh; sắc thanh tịnh tức là ý sinh thanh tịnh. Vì sao? Vì ý sinh thanh tịnh ấy cùng với sắc thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Ý sinh thanh tịnh tức là thọ, tưởng, hành, thức thanh tịnh; thọ, tưởng, hành, thức thanh tịnh tức là ý sinh thanh tịnh. Vì sao? Vì ý sinh thanh tịnh ấy cùng với thọ, tưởng, hành, thức thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Nho đồng thanh tịnh tức là sắc thanh tịnh; sắc thanh tịnh tức là nho đồng thanh tịnh. Vì sao? Vì nho đồng thanh tịnh ấy cùng với sắc thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Nho đồng thanh tịnh tức là thọ, tưởng, hành, thức thanh tịnh; thọ, tưởng, hành, thức thanh tịnh tức là nho đồng thanh tịnh. Vì sao? Vì nho đồng thanh tịnh ấy cùng với thọ, tưởng, hành, thức thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự tạo tác thanh tịnh tức là sắc thanh tịnh; sắc thanh tịnh tức là sự tạo tác thanh tịnh. Vì sao? Vì sự tạo tác thanh tịnh ấy cùng với

sắc thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự tạo tác thanh tịnh tức là thọ, tưởng, hành, thức thanh tịnh; thọ, tưởng, hành, thức thanh tịnh tức là sự tạo tác thanh tịnh. Vì sao? Vì sự tạo tác thanh tịnh ấy cùng với thọ, tưởng, hành, thức thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự thọ nhận thanh tịnh tức là sắc thanh tịnh; sắc thanh tịnh tức là sự thọ nhận thanh tịnh. Vì sao? Vì sự thọ nhận thanh tịnh ấy cùng với sắc thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự thọ nhận thanh tịnh tức là thọ, tưởng, hành, thức thanh tịnh; thọ, tưởng, hành, thức thanh tịnh tức là sự thọ nhận thanh tịnh. Vì sao? Vì sự thọ nhận thanh tịnh ấy cùng với thọ, tưởng, hành, thức thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự hiểu biết thanh tịnh tức là sắc thanh tịnh; sắc thanh tịnh tức là sự hiểu biết thanh tịnh. Vì sao? Vì sự hiểu biết thanh tịnh ấy cùng với sắc thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự hiểu biết thanh tịnh tức là thọ, tưởng, hành, thức thanh tịnh; thọ, tưởng, hành, thức thanh tịnh tức là sự hiểu biết thanh tịnh. Vì sao? Vì sự hiểu biết thanh tịnh ấy cùng với thọ, tưởng, hành, thức thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự nhận thức thanh tịnh tức là sắc thanh tịnh; sắc thanh tịnh tức là sự nhận thức thanh tịnh. Vì sao? Vì sự nhận thức thanh tịnh ấy cùng với sắc thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự nhận thức thanh tịnh tức là thọ, tưởng, hành, thức thanh tịnh; thọ, tưởng, hành, thức thanh tịnh tức là sự nhận thức thanh tịnh. Vì sao? Vì sự nhận thức thanh tịnh ấy cùng với thọ, tưởng, hành, thức thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Lại nữa Thiện Hiện, ngã thanh tịnh tức là nhãm xứ thanh tịnh; nhãm xứ thanh tịnh tức là ngã thanh tịnh. Vì sao? Vì ngã thanh tịnh ấy cùng với nhãm xứ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Ngã thanh tịnh tức là nhĩ, tỷ, thiêt, thân, ý xứ thanh tịnh; nhĩ, tỷ, thiêt, thân, ý xứ thanh tịnh tức là ngã thanh

tịnh. Vì sao? Vì ngã thanh tịnh ấy cùng với nhī, tỴ, thiêt, thân, ý xứ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Hữu tình thanh tịnh tức là nhãm xứ thanh tịnh; nhãm xứ thanh tịnh tức là hữu tình thanh tịnh. Vì sao? Vì hữu tình thanh tịnh ấy cùng với nhãm xứ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Hữu tình thanh tịnh tức là nhī, tỴ, thiêt, thân, ý xứ thanh tịnh; nhī, tỴ, thiêt, thân, ý xứ thanh tịnh tức là hữu tình thanh tịnh. Vì sao? Vì hữu tình thanh tịnh ấy cùng với nhī, tỴ, thiêt, thân, ý xứ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Dòng sinh mạng thanh tịnh tức là nhãm xứ thanh tịnh; nhãm xứ thanh tịnh tức là dòng sinh mạng thanh tịnh. Vì sao? Vì dòng sinh mạng thanh tịnh ấy cùng với nhãm xứ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Dòng sinh mạng thanh tịnh tức là nhī, tỴ, thiêt, thân, ý xứ thanh tịnh; nhī, tỴ, thiêt, thân, ý xứ thanh tịnh tức là dòng sinh mạng thanh tịnh. Vì sao? Vì dòng sinh mạng thanh tịnh ấy cùng với nhī, tỴ, thiêt, thân, ý xứ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự sinh thanh tịnh tức là nhãm xứ thanh tịnh; nhãm xứ thanh tịnh tức là sự sinh thanh tịnh. Vì sao? Vì sự sinh thanh tịnh ấy cùng với nhãm xứ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự sinh thanh tịnh tức là nhī, tỴ, thiêt, thân, ý xứ thanh tịnh; nhī, tỴ, thiêt, thân, ý xứ thanh tịnh tức là sự sinh thanh tịnh.. Vì sao? Vì sự sinh thanh tịnh ấy cùng với nhī, tỴ, thiêt, thân, ý xứ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự dưỡng dục thanh tịnh tức là nhãm xứ thanh tịnh; nhãm xứ thanh tịnh tức là sự dưỡng dục thanh tịnh. Vì sao? Vì sự dưỡng dục thanh tịnh ấy cùng với nhãm xứ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự dưỡng dục thanh tịnh tức là nhī, tỴ, thiêt, thân, ý xứ thanh tịnh; nhī, tỴ, thiêt, thân, ý xứ thanh tịnh tức là sự dưỡng dục thanh tịnh. Vì sao? Vì sự dưỡng dục thanh tịnh ấy cùng với nhī, tỴ, thiêt, thân, ý xứ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sĩ phu thanh tịnh tức là nhãm xứ thanh tịnh; nhãm xứ thanh tịnh tức là sĩ phu thanh tịnh. Vì sao? Vì sĩ phu thanh tịnh ấy cùng với nhãm xứ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sĩ phu thanh tịnh tức là nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ thanh tịnh; nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ thanh tịnh tức là sĩ phu thanh tịnh. Vì sao? Vì sĩ phu thanh tịnh ấy cùng với nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Bổ-đặc-già-la thanh tịnh tức là nhãm xứ thanh tịnh; nhãm xứ thanh tịnh tức là Bổ-đặc-già-la thanh tịnh. Vì sao? Vì Bổ-đặc-già-la thanh tịnh ấy cùng với nhãm xứ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Bổ-đặc-già-la thanh tịnh tức là nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ thanh tịnh; nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ thanh tịnh tức là Bổ-đặc-già-la thanh tịnh. Vì sao? Vì Bổ-đặc-già-la thanh tịnh ấy cùng với nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Ý sinh thanh tịnh tức là nhãm xứ thanh tịnh; nhãm xứ thanh tịnh tức là ý sinh thanh tịnh. Vì sao? Vì ý sinh thanh tịnh ấy cùng với nhãm xứ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Ý sinh thanh tịnh tức là nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ thanh tịnh; nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ thanh tịnh tức là ý sinh thanh tịnh. Vì sao? Vì ý sinh thanh tịnh ấy cùng với nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Nho đồng thanh tịnh tức là nhãm xứ thanh tịnh; nhãm xứ thanh tịnh tức là nho đồng thanh tịnh. Vì sao? Vì nho đồng thanh tịnh ấy cùng với nhãm xứ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Nho đồng thanh tịnh tức là nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ thanh tịnh; nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ thanh tịnh tức là nho đồng thanh tịnh. Vì sao? Vì nho đồng thanh tịnh ấy cùng với nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự tạo tác thanh tịnh tức là nhãm xứ thanh tịnh; nhãm xứ thanh tịnh tức là sự tạo tác thanh tịnh. Vì sao? Vì sự tạo tác thanh tịnh ấy cùng với nhãm xứ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không

phân biệt, không đoạn diệt. Sự tạo tác thanh tịnh tức là nhĩ, tỷ, thiêt, thân, ý xứ thanh tịnh; nhĩ, tỷ, thiêt, thân, ý xứ thanh tịnh tức là sự tạo tác thanh tịnh. Vì sao? Vì sự tạo tác thanh tịnh ấy cùng với nhĩ, tỷ, thiêt, thân, ý xứ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự thọ nhận thanh tịnh tức là nhãm xứ thanh tịnh; nhãm xứ thanh tịnh tức là sự thọ nhận thanh tịnh. Vì sao? Vì sự thọ nhận thanh tịnh ấy cùng với nhãm xứ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự thọ nhận thanh tịnh tức là nhĩ, tỷ, thiêt, thân, ý xứ thanh tịnh; nhĩ, tỷ, thiêt, thân, ý xứ thanh tịnh tức là sự thọ nhận thanh tịnh. Vì sao? Vì sự thọ nhận thanh tịnh ấy cùng với nhĩ, tỷ, thiêt, thân, ý xứ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự hiểu biết thanh tịnh tức là nhãm xứ thanh tịnh; nhãm xứ thanh tịnh tức là sự hiểu biết thanh tịnh. Vì sao? Vì sự hiểu biết thanh tịnh ấy cùng với nhãm xứ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự hiểu biết thanh tịnh tức là nhĩ, tỷ, thiêt, thân, ý xứ thanh tịnh; nhĩ, tỷ, thiêt, thân, ý xứ thanh tịnh tức là sự hiểu biết thanh tịnh. Vì sao? Vì sự hiểu biết thanh tịnh ấy cùng với nhĩ, tỷ, thiêt, thân, ý xứ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự nhận thức thanh tịnh tức là nhãm xứ thanh tịnh; nhãm xứ thanh tịnh tức là sự nhận thức thanh tịnh. Vì sao? Vì sự nhận thức thanh tịnh ấy cùng với nhãm xứ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự nhận thức thanh tịnh tức là nhĩ, tỷ, thiêt, thân, ý xứ thanh tịnh; nhĩ, tỷ, thiêt, thân, ý xứ thanh tịnh tức là sự nhận thức thanh tịnh. Vì sao? Vì sự nhận thức thanh tịnh ấy cùng với nhĩ, tỷ, thiêt, thân, ý xứ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.



KINH ĐẠI BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA

QUYỂN 185

Phẩm 34: KHÓ TIN HIỂU (4)

Lại nữa Thiện Hiện, ngã thanh tịnh tức là sắc xứ thanh tịnh; sắc xứ thanh tịnh tức là ngã thanh tịnh. Vì sao? Vì ngã thanh tịnh ấy cùng với sắc xứ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Ngã thanh tịnh tức là thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ thanh tịnh; thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ thanh tịnh tức là ngã thanh tịnh. Vì sao? Vì ngã thanh tịnh ấy cùng với thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Hữu tình thanh tịnh tức là sắc xứ thanh tịnh; sắc xứ thanh tịnh tức là hữu tình thanh tịnh. Vì sao? Vì hữu tình thanh tịnh ấy cùng với sắc xứ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Hữu tình thanh tịnh tức là thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ thanh tịnh; thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ thanh tịnh tức là hữu tình thanh tịnh. Vì sao? Vì hữu tình thanh tịnh ấy cùng với thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Dòng sinh mạng thanh tịnh tức là sắc xứ thanh tịnh; sắc xứ thanh tịnh tức là dòng sinh mạng thanh tịnh. Vì sao? Vì dòng sinh mạng thanh tịnh ấy cùng với sắc xứ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Dòng sinh mạng thanh tịnh tức là thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ thanh tịnh; thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ thanh tịnh tức là dòng sinh mạng thanh tịnh. Vì sao? Vì dòng sinh mạng thanh tịnh ấy cùng với thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự sinh thanh tịnh tức là sắc xứ thanh tịnh; sắc xứ thanh tịnh tức

là sự sinh thanh tịnh. Vì sao? Vì sự sinh thanh tịnh ấy cùng với sắc xứ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự sinh thanh tịnh tức là thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ thanh tịnh; thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ thanh tịnh tức là sự sinh thanh tịnh. Vì sao? Vì sự sinh thanh tịnh ấy cùng với thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự dưỡng dục thanh tịnh tức là sắc xứ thanh tịnh; sắc xứ thanh tịnh tức là sự dưỡng dục thanh tịnh. Vì sao? Vì sự dưỡng dục thanh tịnh ấy cùng với sắc xứ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự dưỡng dục thanh tịnh tức là thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ thanh tịnh; thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ thanh tịnh tức là sự dưỡng dục thanh tịnh. Vì sao? Vì sự dưỡng dục thanh tịnh ấy cùng với thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sĩ phu thanh tịnh tức là sắc xứ thanh tịnh; sắc xứ thanh tịnh tức là sĩ phu thanh tịnh. Vì sao? Vì sĩ phu thanh tịnh ấy cùng với sắc xứ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sĩ phu thanh tịnh tức là thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ thanh tịnh; thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ thanh tịnh tức là sĩ phu thanh tịnh. Vì sao? Vì sĩ phu thanh tịnh ấy cùng với thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Bổ-đặc-già-la thanh tịnh tức là sắc xứ thanh tịnh; sắc xứ thanh tịnh tức là Bổ-đặc-già-la thanh tịnh. Vì sao? Vì Bổ-đặc-già-la thanh tịnh ấy cùng với sắc xứ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Bổ-đặc-già-la thanh tịnh tức là thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ thanh tịnh; thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ thanh tịnh tức là Bổ-đặc-già-la thanh tịnh. Vì sao? Vì Bổ-đặc-già-la thanh tịnh ấy cùng với thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Ý sinh thanh tịnh tức là sắc xứ thanh tịnh; sắc xứ thanh tịnh tức là ý sinh thanh tịnh. Vì sao? Vì ý sinh thanh tịnh ấy cùng với sắc xứ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Ý sinh thanh tịnh tức là thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ

thanh tịnh; thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ thanh tịnh tức là ý sinh thanh tịnh. Vì sao? Vì ý sinh thanh tịnh ấy cùng với thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Nho đồng thanh tịnh tức là sắc xứ thanh tịnh; sắc xứ thanh tịnh tức là nho đồng thanh tịnh. Vì sao? Vì nho đồng thanh tịnh ấy cùng với sắc xứ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Nho đồng thanh tịnh tức là thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ thanh tịnh; thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ thanh tịnh tức là nho đồng thanh tịnh. Vì sao? Vì nho đồng thanh tịnh ấy cùng với thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự tạo tác thanh tịnh tức là sắc xứ thanh tịnh; sắc xứ thanh tịnh tức là sự tạo tác thanh tịnh. Vì sao? Vì sự tạo tác thanh tịnh ấy cùng với sắc xứ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự tạo tác thanh tịnh tức là thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ thanh tịnh; thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ thanh tịnh tức là sự tạo tác thanh tịnh. Vì sao? Vì sự tạo tác thanh tịnh ấy cùng với thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự thọ nhận thanh tịnh tức là sắc xứ thanh tịnh; sắc xứ thanh tịnh tức là sự thọ nhận thanh tịnh. Vì sao? Vì sự thọ nhận thanh tịnh ấy cùng với sắc xứ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự thọ nhận thanh tịnh tức là thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ thanh tịnh; thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ thanh tịnh tức là sự thọ nhận thanh tịnh. Vì sao? Vì sự thọ nhận thanh tịnh ấy cùng với thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự hiểu biết thanh tịnh tức là sắc xứ thanh tịnh; sắc xứ thanh tịnh tức là sự hiểu biết thanh tịnh. Vì sao? Vì sự hiểu biết thanh tịnh ấy cùng với sắc xứ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự hiểu biết thanh tịnh tức là thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ thanh tịnh; thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ thanh tịnh tức là sự hiểu biết thanh tịnh. Vì sao? Vì sự hiểu biết thanh tịnh ấy cùng với thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ thanh tịnh là

không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự nhận thức thanh tịnh tức là sắc xứ thanh tịnh; sắc xứ thanh tịnh tức là sự nhận thức thanh tịnh. Vì sao? Vì sự nhận thức thanh tịnh ấy cùng với sắc xứ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự nhận thức thanh tịnh tức là thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ thanh tịnh; thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ thanh tịnh tức là sự nhận thức thanh tịnh. Vì sao? Vì sự nhận thức thanh tịnh ấy cùng với thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Lại nữa Thiện Hiện, ngã thanh tịnh tức là nhãm giới thanh tịnh; nhãm giới thanh tịnh tức là ngã thanh tịnh. Vì sao? Vì ngã thanh tịnh ấy cùng với nhãm giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Ngã thanh tịnh tức là sắc giới, nhãm thức giới và nhãm xúc cùng các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh; sắc giới cho đến các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh tức là ngã thanh tịnh. Vì sao? Vì ngã thanh tịnh ấy cùng với sắc giới cho đến các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Hữu tình thanh tịnh tức là nhãm giới thanh tịnh; nhãm giới thanh tịnh tức là hữu tình thanh tịnh. Vì sao? Vì hữu tình thanh tịnh ấy cùng với nhãm giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Hữu tình thanh tịnh tức là sắc giới, nhãm thức giới và nhãm xúc cùng các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh; sắc giới cho đến các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh tức là hữu tình thanh tịnh. Vì sao? Vì hữu tình thanh tịnh ấy cùng với sắc giới cho đến các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Dòng sinh mạng thanh tịnh tức là nhãm giới thanh tịnh; nhãm giới thanh tịnh tức là dòng sinh mạng thanh tịnh. Vì sao? Vì dòng sinh mạng thanh tịnh ấy cùng với nhãm giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Dòng sinh mạng thanh tịnh tức là sắc giới, nhãm thức giới và nhãm xúc cùng các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh; sắc giới cho đến các thọ

do nhãm xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh tức là dòng sinh mạng thanh tịnh. Vì sao? Vì dòng sinh mạng thanh tịnh ấy cùng với sắc giới cho đến các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự sinh thanh tịnh tức là nhãm giới thanh tịnh; nhãm giới thanh tịnh tức là sự sinh thanh tịnh. Vì sao? Vì sự sinh thanh tịnh ấy cùng với nhãm giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự sinh thanh tịnh tức là sắc giới, nhãm thức giới và nhãm xúc cùng các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh; sắc giới cho đến các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh tức là sự sinh thanh tịnh. Vì sao? Vì sự sinh thanh tịnh ấy cùng với sắc giới cho đến các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự dưỡng dục thanh tịnh tức là nhãm giới thanh tịnh; nhãm giới thanh tịnh tức là sự dưỡng dục thanh tịnh. Vì sao? Vì sự dưỡng dục thanh tịnh ấy cùng với nhãm giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự dưỡng dục thanh tịnh tức là sắc giới, nhãm thức giới và nhãm xúc cùng các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh; sắc giới cho đến các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh tức là sự dưỡng dục thanh tịnh. Vì sao? Vì sự dưỡng dục thanh tịnh ấy cùng với sắc giới cho đến các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sĩ phu thanh tịnh tức là nhãm giới thanh tịnh; nhãm giới thanh tịnh tức là sĩ phu thanh tịnh. Vì sao? Vì sĩ phu thanh tịnh ấy cùng với nhãm giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sĩ phu thanh tịnh tức là sắc giới, nhãm thức giới và nhãm xúc cùng các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh; sắc giới cho đến các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh tức là sĩ phu thanh tịnh. Vì sao? Vì sĩ phu thanh tịnh ấy cùng với sắc giới cho đến các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Bổ-đặc-già-la thanh tịnh tức là nhãm giới thanh tịnh; nhãm giới thanh tịnh tức là Bổ-đặc-già-la thanh tịnh. Vì sao? Vì Bổ-đặc-già-la

thanh tịnh ấy cùng với nhãm giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Bổ-đặc-già-la thanh tịnh tức là sắc giới, nhãm thức giới và nhãm xúc cùng các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh; sắc giới cho đến các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh tức là Bổ-đặc-già-la thanh tịnh. Vì sao? Vì Bổ-đặc-già-la thanh tịnh ấy cùng với sắc giới cho đến các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Ý sinh thanh tịnh tức là nhãm giới thanh tịnh; nhãm giới thanh tịnh tức là ý sinh thanh tịnh. Vì sao? Vì ý sinh thanh tịnh ấy cùng với nhãm giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Ý sinh thanh tịnh tức là sắc giới, nhãm thức giới và nhãm xúc cùng các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh; sắc giới cho đến các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh tức là ý sinh thanh tịnh. Vì sao? Vì ý sinh thanh tịnh ấy cùng với sắc giới cho đến các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Nho đồng thanh tịnh tức là nhãm giới thanh tịnh; nhãm giới thanh tịnh tức là nho đồng thanh tịnh. Vì sao? Vì nho đồng thanh tịnh ấy cùng với nhãm giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Nho đồng thanh tịnh tức là sắc giới, nhãm thức giới và nhãm xúc cùng các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh; sắc giới cho đến các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh tức là nho đồng thanh tịnh. Vì sao? Vì nho đồng thanh tịnh ấy cùng với sắc giới cho đến các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự tạo tác thanh tịnh tức là nhãm giới thanh tịnh; nhãm giới thanh tịnh tức là sự tạo tác thanh tịnh. Vì sao? Vì sự tạo tác thanh tịnh ấy cùng với nhãm giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự tạo tác thanh tịnh tức là sắc giới, nhãm thức giới và nhãm xúc cùng các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh; sắc giới cho đến các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh tức là sự tạo tác thanh tịnh. Vì sao? Vì sự tạo tác thanh tịnh ấy cùng với sắc giới cho đến các thọ do nhãm xúc

làm duyên sinh ra thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự thọ nhận thanh tịnh tức là nhãm giới thanh tịnh; nhãm giới thanh tịnh tức là sự thọ nhận thanh tịnh. Vì sao? Vì sự thọ nhận thanh tịnh ấy cùng với nhãm giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự thọ nhận thanh tịnh tức là sắc giới, nhãm thức giới và nhãm xúc cùng các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh; sắc giới cho đến các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh tức là sự thọ nhận thanh tịnh. Vì sao? Vì sự thọ nhận thanh tịnh ấy cùng với sắc giới cho đến các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự hiểu biết thanh tịnh tức là nhãm giới thanh tịnh; nhãm giới thanh tịnh tức là sự hiểu biết thanh tịnh. Vì sao? Vì sự hiểu biết thanh tịnh ấy cùng với nhãm giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự hiểu biết thanh tịnh tức là sắc giới, nhãm thức giới và nhãm xúc cùng các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh; sắc giới cho đến các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh tức là sự hiểu biết thanh tịnh. Vì sao? Vì sự hiểu biết thanh tịnh ấy cùng với sắc giới cho đến các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự nhận thức thanh tịnh tức là nhãm giới thanh tịnh; nhãm giới thanh tịnh tức là sự nhận thức thanh tịnh. Vì sao? Vì sự nhận thức thanh tịnh ấy cùng với nhãm giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự nhận thức thanh tịnh tức là sắc giới, nhãm thức giới và nhãm xúc cùng các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh; sắc giới cho đến các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh tức là sự nhận thức thanh tịnh. Vì sao? Vì sự nhận thức thanh tịnh ấy cùng với sắc giới cho đến các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Lại nữa Thiện Hiện, ngã thanh tịnh tức là nhĩ giới thanh tịnh; nhĩ giới thanh tịnh tức là ngã thanh tịnh. Vì sao? Vì ngã thanh tịnh ấy cùng với nhĩ giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không

phân biệt, không đoạn diệt. Ngã thanh tịnh tức là thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh; thanh giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh tức là ngã thanh tịnh. Vì sao? Vì ngã thanh tịnh ấy cùng với thanh giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Hữu tình thanh tịnh tức là nhĩ giới thanh tịnh; nhĩ giới thanh tịnh tức là hữu tình thanh tịnh. Vì sao? Vì hữu tình thanh tịnh ấy cùng với nhĩ giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Hữu tình thanh tịnh tức là thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh; thanh giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh tức là hữu tình thanh tịnh. Vì sao? Vì hữu tình thanh tịnh ấy cùng với thanh giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Dòng sinh mạng thanh tịnh tức là nhĩ giới thanh tịnh; nhĩ giới thanh tịnh tức là dòng sinh mạng thanh tịnh. Vì sao? Vì dòng sinh mạng thanh tịnh ấy cùng với nhĩ giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Dòng sinh mạng thanh tịnh tức là thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh; thanh giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh tức là dòng sinh mạng thanh tịnh. Vì sao? Vì dòng sinh mạng thanh tịnh ấy cùng với thanh giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự sinh thanh tịnh tức là nhĩ giới thanh tịnh; nhĩ giới thanh tịnh tức là sự sinh thanh tịnh. Vì sao? Vì sự sinh thanh tịnh ấy cùng với nhĩ giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự sinh thanh tịnh tức là thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh; thanh giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh tức là sự sinh thanh tịnh. Vì sao? Vì sự sinh thanh tịnh ấy cùng với thanh giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự dưỡng dục thanh tịnh tức là nhĩ giới thanh tịnh; nhĩ giới thanh tịnh tức là sự dưỡng dục thanh tịnh. Vì sao? Vì sự dưỡng dục thanh tịnh ấy cùng với nhĩ giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự dưỡng dục thanh tịnh tức là thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh; thanh giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh tức là sự dưỡng dục thanh tịnh. Vì sao? Vì sự dưỡng dục thanh tịnh ấy cùng với thanh giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sĩ phu thanh tịnh tức là nhĩ giới thanh tịnh; nhĩ giới thanh tịnh tức là sĩ phu thanh tịnh. Vì sao? Vì sĩ phu thanh tịnh ấy cùng với nhĩ giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sĩ phu thanh tịnh tức là thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh; thanh giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh tức là sĩ phu thanh tịnh. Vì sao? Vì sĩ phu thanh tịnh ấy cùng với thanh giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Bổ-đặc-già-la thanh tịnh tức là nhĩ giới thanh tịnh; nhĩ giới thanh tịnh tức là Bổ-đặc-già-la thanh tịnh. Vì sao? Vì Bổ-đặc-già-la thanh tịnh ấy cùng với nhĩ giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Bổ-đặc-già-la thanh tịnh tức là thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh; thanh giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh tức là Bổ-đặc-già-la thanh tịnh. Vì sao? Vì Bổ-đặc-già-la thanh tịnh ấy cùng với thanh giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Ý sinh thanh tịnh tức là nhĩ giới thanh tịnh; nhĩ giới thanh tịnh tức là ý sinh thanh tịnh. Vì sao? Vì ý sinh thanh tịnh ấy cùng với nhĩ giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Ý sinh thanh tịnh tức là thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh; thanh giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh tức là ý sinh

thanh tịnh. Vì sao? Vì ý sinh thanh tịnh ấy cùng với thanh giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Nho đồng thanh tịnh tức là nhĩ giới thanh tịnh; nhĩ giới thanh tịnh tức là nho đồng thanh tịnh. Vì sao? Vì nho đồng thanh tịnh ấy cùng với nhĩ giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Nho đồng thanh tịnh tức là thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh; thanh giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh tức là nho đồng thanh tịnh. Vì sao? Vì nho đồng thanh tịnh ấy cùng với thanh giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự tạo tác thanh tịnh tức là nhĩ giới thanh tịnh; nhĩ giới thanh tịnh tức là sự tạo tác thanh tịnh. Vì sao? Vì sự tạo tác thanh tịnh ấy cùng với nhĩ giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự tạo tác thanh tịnh tức là thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh; thanh giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh tức là sự tạo tác thanh tịnh. Vì sao? Vì sự tạo tác thanh tịnh ấy cùng với thanh giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự thọ nhận thanh tịnh tức là nhĩ giới thanh tịnh; nhĩ giới thanh tịnh tức là sự thọ nhận thanh tịnh. Vì sao? Vì sự thọ nhận thanh tịnh ấy cùng với nhĩ giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự thọ nhận thanh tịnh tức là thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh; thanh giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh tức là sự thọ nhận thanh tịnh. Vì sao? Vì sự thọ nhận thanh tịnh ấy cùng với thanh giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự hiểu biết thanh tịnh tức là nhĩ giới thanh tịnh; nhĩ giới thanh tịnh tức là sự hiểu biết thanh tịnh. Vì sao? Vì sự hiểu biết thanh tịnh

Ấy cùng với nhĩ giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự hiểu biết thanh tịnh tức là thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh; thanh giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh tức là sự hiểu biết thanh tịnh. Vì sao? Vì sự hiểu biết thanh tịnh ấy cùng với thanh giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự nhận thức thanh tịnh tức là nhĩ giới thanh tịnh; nhĩ giới thanh tịnh tức là sự nhận thức thanh tịnh. Vì sao? Vì sự nhận thức thanh tịnh ấy cùng với nhĩ giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự nhận thức thanh tịnh tức là thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh; thanh giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh tức là sự nhận thức thanh tịnh. Vì sao? Vì sự nhận thức thanh tịnh ấy cùng với thanh giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Lại nữa Thiện Hiện, ngã thanh tịnh tức là tỳ giới thanh tịnh; tỳ giới thanh tịnh tức là ngã thanh tịnh. Vì sao? Vì ngã thanh tịnh ấy cùng với tỳ giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Ngã thanh tịnh tức là hương giới, tỳ thức giới và tỳ xúc cùng các thọ do tỳ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh; hương giới cho đến các thọ do tỳ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh tức là ngã thanh tịnh. Vì sao? Vì ngã thanh tịnh ấy cùng với hương giới cho đến các thọ do tỳ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Hữu tình thanh tịnh tức là tỳ giới thanh tịnh; tỳ giới thanh tịnh tức là hữu tình thanh tịnh. Vì sao? Vì hữu tình thanh tịnh ấy cùng với tỳ giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Hữu tình thanh tịnh tức là hương giới, tỳ thức giới và tỳ xúc cùng các thọ do tỳ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh; hương giới cho đến các thọ do tỳ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh tức là hữu tình thanh tịnh. Vì sao? Vì hữu tình thanh tịnh ấy cùng với hương giới cho đến các thọ do tỳ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh là không

hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Dòng sinh mạng thanh tịnh tức là tỳ giới thanh tịnh; tỳ giới thanh tịnh tức là dòng sinh mạng thanh tịnh. Vì sao? Vì dòng sinh mạng thanh tịnh ấy cùng với tỳ giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Dòng sinh mạng thanh tịnh tức là hương giới, tỳ thức giới và tỳ xúc cùng các thọ do tỳ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh; hương giới cho đến các thọ do tỳ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh tức là dòng sinh mạng thanh tịnh. Vì sao? Vì dòng sinh mạng thanh tịnh ấy cùng với hương giới cho đến các thọ do tỳ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. .

Sự sinh thanh tịnh tức là tỳ giới thanh tịnh; tỳ giới thanh tịnh tức là sự sinh thanh tịnh. Vì sao? Vì sự sinh thanh tịnh ấy cùng với tỳ giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự sinh thanh tịnh tức là hương giới, tỳ thức giới và tỳ xúc cùng các thọ do tỳ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh; hương giới cho đến các thọ do tỳ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh tức là sự sinh thanh tịnh. Vì sao? Vì sự sinh thanh tịnh ấy cùng với hương giới cho đến các thọ do tỳ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự dưỡng dục thanh tịnh tức là tỳ giới thanh tịnh; tỳ giới thanh tịnh tức là sự dưỡng dục thanh tịnh. Vì sao? Vì sự dưỡng dục thanh tịnh ấy cùng với tỳ giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự dưỡng dục thanh tịnh tức là hương giới, tỳ thức giới và tỳ xúc cùng các thọ do tỳ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh; hương giới cho đến các thọ do tỳ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh tức là sự dưỡng dục thanh tịnh. Vì sao? Vì sự dưỡng dục thanh tịnh ấy cùng với hương giới cho đến các thọ do tỳ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sĩ phu thanh tịnh tức là tỳ giới thanh tịnh; tỳ giới thanh tịnh tức là sĩ phu thanh tịnh. Vì sao? Vì sĩ phu thanh tịnh ấy cùng với tỳ giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sĩ phu thanh tịnh tức là hương giới, tỳ thức giới và tỳ xúc cùng các thọ do tỳ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh; hương giới cho

đến các thọ do tỳ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh tức là sĩ phu thanh tịnh. Vì sao? Vì sĩ phu thanh tịnh ấy cùng với hương giới cho đến các thọ do tỳ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Bổ-đặc-già-la thanh tịnh tức là tỳ giới thanh tịnh; tỳ giới thanh tịnh tức là Bổ-đặc-già-la thanh tịnh. Vì sao? Vì Bổ-đặc-già-la thanh tịnh ấy cùng với tỳ giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Bổ-đặc-già-la thanh tịnh tức là hương giới, tỳ thức giới và tỳ xúc cùng các thọ do tỳ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh; hương giới cho đến các thọ do tỳ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh tức là Bổ-đặc-già-la thanh tịnh. Vì sao? Vì Bổ-đặc-già-la thanh tịnh ấy cùng với hương giới cho đến các thọ do tỳ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Ý sinh thanh tịnh tức là tỳ giới thanh tịnh; tỳ giới thanh tịnh tức là ý sinh thanh tịnh. Vì sao? Vì ý sinh thanh tịnh ấy cùng với tỳ giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Ý sinh thanh tịnh tức là hương giới, tỳ thức giới và tỳ xúc cùng các thọ do tỳ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh; hương giới cho đến các thọ do tỳ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh tức là ý sinh thanh tịnh. Vì sao? Vì ý sinh thanh tịnh ấy cùng với hương giới cho đến các thọ do tỳ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Nho đồng thanh tịnh tức là tỳ giới thanh tịnh; tỳ giới thanh tịnh tức là nho đồng thanh tịnh. Vì sao? Vì nho đồng thanh tịnh ấy cùng với tỳ giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Nho đồng thanh tịnh tức là hương giới, tỳ thức giới và tỳ xúc cùng các thọ do tỳ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh; hương giới cho đến các thọ do tỳ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh tức là nho đồng thanh tịnh. Vì sao? Vì nho đồng thanh tịnh ấy cùng với hương giới cho đến các thọ do tỳ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự tạo tác thanh tịnh tức là tỳ giới thanh tịnh; tỳ giới thanh tịnh tức là sự tạo tác thanh tịnh. Vì sao? Vì sự tạo tác thanh tịnh ấy cùng

với tỷ giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự tạo tác thanh tịnh tức là hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc cùng các thọ do tỷ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh; hương giới cho đến các thọ do tỷ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh tức là sự tạo tác thanh tịnh. Vì sao? Vì sự tạo tác thanh tịnh ấy cùng với hương giới cho đến các thọ do tỷ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự thọ nhận thanh tịnh tức là tỷ giới thanh tịnh; tỷ giới thanh tịnh tức là sự thọ nhận thanh tịnh. Vì sao? Vì sự thọ nhận thanh tịnh ấy cùng với tỷ giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự thọ nhận thanh tịnh tức là hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc cùng các thọ do tỷ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh; hương giới cho đến các thọ do tỷ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh tức là sự thọ nhận thanh tịnh. Vì sao? Vì sự thọ nhận thanh tịnh ấy cùng với hương giới cho đến các thọ do tỷ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự hiểu biết thanh tịnh tức là tỷ giới thanh tịnh; tỷ giới thanh tịnh tức là sự hiểu biết thanh tịnh. Vì sao? Vì sự hiểu biết thanh tịnh ấy cùng với tỷ giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự hiểu biết thanh tịnh tức là hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc cùng các thọ do tỷ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh; hương giới cho đến các thọ do tỷ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh tức là sự hiểu biết thanh tịnh. Vì sao? Vì sự hiểu biết thanh tịnh ấy cùng với hương giới cho đến các thọ do tỷ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự nhận thức thanh tịnh tức là tỷ giới thanh tịnh; tỷ giới thanh tịnh tức là sự nhận thức thanh tịnh. Vì sao? Vì sự nhận thức thanh tịnh ấy cùng với tỷ giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự nhận thức thanh tịnh tức là hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc cùng các thọ do tỷ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh; hương giới cho đến các thọ do tỷ xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh tức là sự nhận thức thanh tịnh. Vì sao? Vì sự nhận thức thanh tịnh ấy cùng với hương giới cho đến các thọ do tỷ xúc làm

duyên sinh ra thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Lại nữa Thiện Hiện, ngã thanh tịnh tức là thiêt giới thanh tịnh; thiêt giới thanh tịnh tức là ngã thanh tịnh. Vì sao? Vì ngã thanh tịnh ấy cùng với thiêt giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Ngã thanh tịnh tức là vị giới, thiêt thức giới và thiêt xúc cùng các thọ do thiêt xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh; vị giới cho đến các thọ do thiêt xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh tức là ngã thanh tịnh. Vì sao? Vì ngã thanh tịnh ấy cùng với vị giới cho đến các thọ do thiêt xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Hữu tình thanh tịnh tức là thiêt giới thanh tịnh; thiêt giới thanh tịnh tức là hữu tình thanh tịnh. Vì sao? Vì hữu tình thanh tịnh ấy cùng với thiêt giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Hữu tình thanh tịnh tức là vị giới, thiêt thức giới và thiêt xúc cùng các thọ do thiêt xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh; vị giới cho đến các thọ do thiêt xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh tức là hữu tình thanh tịnh. Vì sao? Vì hữu tình thanh tịnh ấy cùng với vị giới cho đến các thọ do thiêt xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Dòng sinh mạng thanh tịnh tức là thiêt giới thanh tịnh; thiêt giới thanh tịnh tức là dòng sinh mạng thanh tịnh. Vì sao? Vì dòng sinh mạng thanh tịnh ấy cùng với thiêt giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Dòng sinh mạng thanh tịnh tức là vị giới, thiêt thức giới và thiêt xúc cùng các thọ do thiêt xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh; vị giới cho đến các thọ do thiêt xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh tức là dòng sinh mạng thanh tịnh. Vì sao? Vì dòng sinh mạng thanh tịnh ấy cùng với vị giới cho đến các thọ do thiêt xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự sinh thanh tịnh tức là thiêt giới thanh tịnh; thiêt giới thanh tịnh tức là sự sinh thanh tịnh. Vì sao? Vì sự sinh thanh tịnh ấy cùng với thiêt giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự sinh thanh tịnh tức là vị giới, thiêt thức giới và thiêt xúc cùng các thọ do thiêt xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh;

vị giới cho đến các thọ do thiêt xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh tức là sự sinh thanh tịnh. Vì sao? Vì sự sinh thanh tịnh ấy cùng với vị giới cho đến các thọ do thiêt xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự dưỡng dục thanh tịnh tức là thiêt giới thanh tịnh; thiêt giới thanh tịnh tức là sự dưỡng dục thanh tịnh. Vì sao? Vì sự dưỡng dục thanh tịnh ấy cùng với thiêt giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự dưỡng dục thanh tịnh tức là vị giới, thiêt thức giới và thiêt xúc cùng các thọ do thiêt xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh; vị giới cho đến các thọ do thiêt xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh tức là sự dưỡng dục thanh tịnh. Vì sao? Vì sự dưỡng dục thanh tịnh ấy cùng với vị giới cho đến các thọ do thiêt xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sĩ phu thanh tịnh tức là thiêt giới thanh tịnh; thiêt giới thanh tịnh tức là sĩ phu thanh tịnh. Vì sao? Vì sĩ phu thanh tịnh ấy cùng với thiêt giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sĩ phu thanh tịnh tức là vị giới, thiêt thức giới và thiêt xúc cùng các thọ do thiêt xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh; vị giới cho đến các thọ do thiêt xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh tức là sĩ phu thanh tịnh. Vì sao? Vì sĩ phu thanh tịnh ấy cùng với vị giới cho đến các thọ do thiêt xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Bổ-đặc-già-la thanh tịnh tức là thiêt giới thanh tịnh; thiêt giới thanh tịnh tức là Bổ-đặc-già-la thanh tịnh. Vì sao? Vì Bổ-đặc-già-la thanh tịnh ấy cùng với thiêt giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Bổ-đặc-già-la thanh tịnh tức là vị giới, thiêt thức giới và thiêt xúc cùng các thọ do thiêt xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh; vị giới cho đến các thọ do thiêt xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh tức là Bổ-đặc-già-la thanh tịnh. Vì sao? Vì Bổ-đặc-già-la thanh tịnh ấy cùng với vị giới cho đến các thọ do thiêt xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Ý sinh thanh tịnh tức là thiêt giới thanh tịnh; thiêt giới thanh tịnh tức là ý sinh thanh tịnh. Vì sao? Vì ý sinh thanh tịnh ấy cùng với

thiệt giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Ý sinh thanh tịnh tức là vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc cùng các thọ do thiệt xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh; vị giới cho đến các thọ do thiệt xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh tức là ý sinh thanh tịnh. Vì sao? Vì ý sinh thanh tịnh ấy cùng với vị giới cho đến các thọ do thiệt xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Nho đồng thanh tịnh tức là thiệt giới thanh tịnh; thiệt giới thanh tịnh tức là nho đồng thanh tịnh. Vì sao? Vì nho đồng thanh tịnh ấy cùng với thiệt giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Nho đồng thanh tịnh tức là vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc cùng các thọ do thiệt xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh; vị giới cho đến các thọ do thiệt xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh tức là nho đồng thanh tịnh. Vì sao? Vì nho đồng thanh tịnh ấy cùng với vị giới cho đến các thọ do thiệt xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự tạo tác thanh tịnh tức là thiệt giới thanh tịnh; thiệt giới thanh tịnh tức là sự tạo tác thanh tịnh. Vì sao? Vì sự tạo tác thanh tịnh ấy cùng với thiệt giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự tạo tác thanh tịnh tức là vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc cùng các thọ do thiệt xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh; vị giới cho đến các thọ do thiệt xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh tức là sự tạo tác thanh tịnh. Vì sao? Vì sự tạo tác thanh tịnh ấy cùng với vị giới cho đến các thọ do thiệt xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự thọ nhận thanh tịnh tức là thiệt giới thanh tịnh; thiệt giới thanh tịnh tức là sự thọ nhận thanh tịnh. Vì sao? Vì sự thọ nhận thanh tịnh ấy cùng với thiệt giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự thọ nhận thanh tịnh tức là vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc cùng các thọ do thiệt xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh; vị giới cho đến các thọ do thiệt xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh tức là sự thọ nhận thanh tịnh. Vì sao? Vì sự thọ nhận thanh tịnh ấy cùng với vị giới cho đến các thọ do thiệt xúc làm

duyên sinh ra thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự hiểu biết thanh tịnh tức là thiêt giới thanh tịnh; thiêt giới thanh tịnh tức là sự hiểu biết thanh tịnh. Vì sao? Vì sự hiểu biết thanh tịnh ấy cùng với thiêt giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự hiểu biết thanh tịnh tức là vị giới, thiêt thức giới và thiêt xúc cùng các thọ do thiêt xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh; vị giới cho đến các thọ do thiêt xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh tức là sự hiểu biết thanh tịnh. Vì sao? Vì sự hiểu biết thanh tịnh ấy cùng với vị giới cho đến các thọ do thiêt xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự nhận thức thanh tịnh tức là thiêt giới thanh tịnh; thiêt giới thanh tịnh tức là sự nhận thức thanh tịnh. Vì sao? Vì sự nhận thức thanh tịnh ấy cùng với thiêt giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự nhận thức thanh tịnh tức là vị giới, thiêt thức giới và thiêt xúc cùng các thọ do thiêt xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh; vị giới cho đến các thọ do thiêt xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh tức là sự nhận thức thanh tịnh. Vì sao? Vì sự nhận thức thanh tịnh ấy cùng với vị giới cho đến các thọ do thiêt xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.



KINH ĐẠI BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA

QUYỂN 186

Phẩm 34: KHÓ TIN HIỂU (5)

Lại nữa Thiện Hiện, ngã thanh tịnh tức là thân giới thanh tịnh; thân giới thanh tịnh tức là ngã thanh tịnh. Vì sao? Vì ngã thanh tịnh ấy cùng với thân giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Ngã thanh tịnh tức là xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh; xúc giới cho đến các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh tức là ngã thanh tịnh. Vì sao? Vì ngã thanh tịnh ấy cùng với xúc giới cho đến các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Hữu tình thanh tịnh tức là thân giới thanh tịnh; thân giới thanh tịnh tức là hữu tình thanh tịnh. Vì sao? Vì hữu tình thanh tịnh ấy cùng với thân giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Hữu tình thanh tịnh tức là xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh; xúc giới cho đến các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh tức là hữu tình thanh tịnh. Vì sao? Vì hữu tình thanh tịnh ấy cùng với xúc giới cho đến các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Dòng sinh mạng thanh tịnh tức là thân giới thanh tịnh; thân giới thanh tịnh tức là dòng sinh mạng thanh tịnh. Vì sao? Vì dòng sinh mạng thanh tịnh ấy cùng với thân giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Dòng sinh mạng thanh tịnh tức là xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh; xúc giới cho đến các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh tức là dòng sinh mạng thanh tịnh. Vì sao? Vì dòng sinh mạng thanh tịnh ấy cùng với xúc giới cho đến

các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự sinh thanh tịnh tức là thân giới thanh tịnh; thân giới thanh tịnh tức là sự sinh thanh tịnh. Vì sao? Vì sự sinh thanh tịnh ấy cùng với thân giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự sinh thanh tịnh tức là xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh; xúc giới cho đến các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh tức là sự sinh thanh tịnh. Vì sao? Vì sự sinh thanh tịnh ấy cùng với xúc giới cho đến các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự dưỡng dục thanh tịnh tức là thân giới thanh tịnh; thân giới thanh tịnh tức là sự dưỡng dục thanh tịnh. Vì sao? Vì sự dưỡng dục thanh tịnh ấy cùng với thân giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự dưỡng dục thanh tịnh tức là xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh; xúc giới cho đến các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh tức là sự dưỡng dục thanh tịnh. Vì sao? Vì sự dưỡng dục thanh tịnh ấy cùng với xúc giới cho đến các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sĩ phu thanh tịnh tức là thân giới thanh tịnh; thân giới thanh tịnh tức là sĩ phu thanh tịnh. Vì sao? Vì sĩ phu thanh tịnh ấy cùng với thân giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sĩ phu thanh tịnh tức là xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh; xúc giới cho đến các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh tức là sĩ phu thanh tịnh. Vì sao? Vì sĩ phu thanh tịnh ấy cùng với xúc giới cho đến các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Bổ-đặc-già-la thanh tịnh tức là thân giới thanh tịnh; thân giới thanh tịnh tức là Bổ-đặc-già-la thanh tịnh. Vì sao? Vì Bổ-đặc-già-la thanh tịnh ấy cùng với thân giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Bổ-đặc-già-la thanh tịnh tức là xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm

duyên sinh ra thanh tịnh; xúc giới cho đến các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh tức là Bổ-đặc-già-la thanh tịnh. Vì sao? Vì Bổ-đặc-già-la thanh tịnh ấy cùng với xúc giới cho đến các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Ý sinh thanh tịnh tức là thân giới thanh tịnh; thân giới thanh tịnh tức là ý sinh thanh tịnh. Vì sao? Vì ý sinh thanh tịnh ấy cùng với thân giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Ý sinh thanh tịnh tức là xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh; xúc giới cho đến các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh tức là ý sinh thanh tịnh. Vì sao? Vì ý sinh thanh tịnh ấy cùng với xúc giới cho đến các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Nho đồng thanh tịnh tức là thân giới thanh tịnh; thân giới thanh tịnh tức là nho đồng thanh tịnh. Vì sao? Vì nho đồng thanh tịnh ấy cùng với thân giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Nho đồng thanh tịnh tức là xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh; xúc giới cho đến các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh tức là nho đồng thanh tịnh. Vì sao? Vì nho đồng thanh tịnh ấy cùng với xúc giới cho đến các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự tạo tác thanh tịnh tức là thân giới thanh tịnh; thân giới thanh tịnh tức là sự tạo tác thanh tịnh. Vì sao? Vì sự tạo tác thanh tịnh ấy cùng với thân giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự tạo tác thanh tịnh tức là xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh; xúc giới cho đến các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh tức là sự tạo tác thanh tịnh. Vì sao? Vì sự tạo tác thanh tịnh ấy cùng với xúc giới cho đến các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự thọ nhận thanh tịnh tức là thân giới thanh tịnh; thân giới

thanh tịnh tức là sự thọ nhận thanh tịnh. Vì sao? Vì sự thọ nhận thanh tịnh ấy cùng với thân giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự thọ nhận thanh tịnh tức là xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh; xúc giới cho đến các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh tức là sự thọ nhận thanh tịnh. Vì sao? Vì sự thọ nhận thanh tịnh ấy cùng với xúc giới cho đến các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự hiểu biết thanh tịnh tức là thân giới thanh tịnh; thân giới thanh tịnh tức là sự hiểu biết thanh tịnh. Vì sao? Vì sự hiểu biết thanh tịnh ấy cùng với thân giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự hiểu biết thanh tịnh tức là xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh; xúc giới cho đến các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh tức là sự hiểu biết thanh tịnh. Vì sao? Vì sự hiểu biết thanh tịnh ấy cùng với xúc giới cho đến các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự nhận thức thanh tịnh tức là thân giới thanh tịnh; thân giới thanh tịnh tức là sự nhận thức thanh tịnh. Vì sao? Vì sự nhận thức thanh tịnh ấy cùng với thân giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự nhận thức thanh tịnh tức là xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh; xúc giới cho đến các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh tức là sự nhận thức thanh tịnh. Vì sao? Vì sự nhận thức thanh tịnh ấy cùng với xúc giới cho đến các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Lại nữa Thiện Hiện, ngã thanh tịnh tức là ý giới thanh tịnh; ý giới thanh tịnh tức là ngã thanh tịnh. Vì sao? Vì ngã thanh tịnh ấy cùng với ý giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Ngã thanh tịnh tức là pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh; pháp giới cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh tức là ngã

thanh tịnh. Vì sao? Vì ngã thanh tịnh ấy cùng với pháp giới cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Hữu tình thanh tịnh tức là ý giới thanh tịnh; ý giới thanh tịnh tức là hữu tình thanh tịnh. Vì sao? Vì hữu tình thanh tịnh ấy cùng với ý giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Hữu tình thanh tịnh tức là pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh; pháp giới cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh tức là hữu tình thanh tịnh. Vì sao? Vì hữu tình thanh tịnh ấy cùng với pháp giới cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Dòng sinh mạng thanh tịnh tức là ý giới thanh tịnh; ý giới thanh tịnh tức là dòng sinh mạng thanh tịnh. Vì sao? Vì dòng sinh mạng thanh tịnh ấy cùng với ý giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Dòng sinh mạng thanh tịnh tức là pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh; pháp giới cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh tức là dòng sinh mạng thanh tịnh. Vì sao? Vì dòng sinh mạng thanh tịnh ấy cùng với pháp giới cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự sinh thanh tịnh tức là ý giới thanh tịnh; ý giới thanh tịnh tức là sự sinh thanh tịnh. Vì sao? Vì sự sinh thanh tịnh ấy cùng với ý giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự sinh thanh tịnh tức là pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh; pháp giới cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh tức là sự sinh thanh tịnh. Vì sao? Vì sự sinh thanh tịnh ấy cùng với pháp giới cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự dưỡng dục thanh tịnh tức là ý giới thanh tịnh; ý giới thanh tịnh tức là sự dưỡng dục thanh tịnh. Vì sao? Vì sự dưỡng dục thanh tịnh ấy cùng với ý giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự dưỡng dục thanh tịnh tức là

pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh; pháp giới cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh tức là sự dưỡng dục thanh tịnh. Vì sao? Vì sự dưỡng dục thanh tịnh ấy cùng với pháp giới cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sĩ phu thanh tịnh tức là ý giới thanh tịnh; ý giới thanh tịnh tức là sĩ phu thanh tịnh. Vì sao? Vì sĩ phu thanh tịnh ấy cùng với ý giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sĩ phu thanh tịnh tức là pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh; pháp giới cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh tức là sĩ phu thanh tịnh. Vì sao? Vì sĩ phu thanh tịnh ấy cùng với pháp giới cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Bổ-đặc-già-la thanh tịnh tức là ý giới thanh tịnh; ý giới thanh tịnh tức là Bổ-đặc-già-la thanh tịnh. Vì sao? Vì Bổ-đặc-già-la thanh tịnh ấy cùng với ý giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Bổ-đặc-già-la thanh tịnh tức là pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh; pháp giới cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh tức là Bổ-đặc-già-la thanh tịnh. Vì sao? Vì Bổ-đặc-già-la thanh tịnh ấy cùng với pháp giới cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Ý sinh thanh tịnh tức là ý giới thanh tịnh; ý giới thanh tịnh tức là ý sinh thanh tịnh. Vì sao? Vì ý sinh thanh tịnh ấy cùng với ý giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Ý sinh thanh tịnh tức là pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh; pháp giới cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh tức là ý sinh thanh tịnh. Vì sao? Vì ý sinh thanh tịnh ấy cùng với pháp giới cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Nho đồng thanh tịnh tức là ý giới thanh tịnh; ý giới thanh tịnh

tức là nho đồng thanh tịnh. Vì sao? Vì nho đồng thanh tịnh ấy cùng với ý giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Nho đồng thanh tịnh tức là pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh; pháp giới cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh tức là nho đồng thanh tịnh. Vì sao? Vì nho đồng thanh tịnh ấy cùng với pháp giới cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự tạo tác thanh tịnh tức là ý giới thanh tịnh; ý giới thanh tịnh tức là sự tạo tác thanh tịnh. Vì sao? Vì sự tạo tác thanh tịnh ấy cùng với ý giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự tạo tác thanh tịnh tức là pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh; pháp giới cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh tức là sự tạo tác thanh tịnh. Vì sao? Vì sự tạo tác thanh tịnh ấy cùng với pháp giới cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự thọ nhận thanh tịnh tức là ý giới thanh tịnh; ý giới thanh tịnh tức là sự thọ nhận thanh tịnh. Vì sao? Vì sự thọ nhận thanh tịnh ấy cùng với ý giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự thọ nhận thanh tịnh tức là pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh; pháp giới cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh tức là sự thọ nhận thanh tịnh. Vì sao? Vì sự thọ nhận thanh tịnh ấy cùng với pháp giới cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự hiểu biết thanh tịnh tức là ý giới thanh tịnh; ý giới thanh tịnh tức là sự hiểu biết thanh tịnh. Vì sao? Vì sự hiểu biết thanh tịnh ấy cùng với ý giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự hiểu biết thanh tịnh tức là pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh; pháp giới cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh tức là sự hiểu biết thanh tịnh. Vì sao? Vì sự hiểu biết thanh tịnh ấy cùng với pháp giới cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự nhận thức thanh tịnh tức là ý giới thanh tịnh; ý giới thanh tịnh tức là sự nhận thức thanh tịnh. Vì sao? Vì sự nhận thức thanh tịnh ấy cùng với ý giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự nhận thức thanh tịnh tức là pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh; pháp giới cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh tức là sự nhận thức thanh tịnh. Vì sao? Vì sự nhận thức thanh tịnh ấy cùng với pháp giới cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Lại nữa Thiện Hiện, ngã thanh tịnh tức là địa giới thanh tịnh; địa giới thanh tịnh tức là ngã thanh tịnh. Vì sao? Vì ngã thanh tịnh ấy cùng với địa giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Ngã thanh tịnh tức là thủy, hỏa, phong, không, thức giới thanh tịnh; thủy, hỏa, phong, không, thức giới thanh tịnh tức là ngã thanh tịnh. Vì sao? Vì ngã thanh tịnh ấy cùng với thủy, hỏa, phong, không, thức giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Hữu tình thanh tịnh tức là địa giới thanh tịnh; địa giới thanh tịnh tức là hữu tình thanh tịnh. Vì sao? Vì hữu tình thanh tịnh ấy cùng với địa giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Hữu tình thanh tịnh tức là thủy, hỏa, phong, không, thức giới thanh tịnh; thủy, hỏa, phong, không, thức giới thanh tịnh tức là hữu tình thanh tịnh. Vì sao? Vì hữu tình thanh tịnh ấy cùng với thủy, hỏa, phong, không, thức giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Dòng sinh mạng thanh tịnh tức là địa giới thanh tịnh; địa giới thanh tịnh tức là dòng sinh mạng thanh tịnh. Vì sao? Vì dòng sinh mạng thanh tịnh ấy cùng với địa giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Dòng sinh mạng thanh tịnh tức là thủy, hỏa, phong, không, thức giới thanh tịnh; thủy, hỏa, phong, không, thức giới thanh tịnh tức là dòng sinh mạng thanh tịnh. Vì sao? Vì dòng sinh mạng thanh tịnh ấy cùng với thủy, hỏa, phong, không, thức giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự sinh thanh tịnh tức là địa giới thanh tịnh; địa giới thanh tịnh tức là sự sinh thanh tịnh. Vì sao? Vì sự sinh thanh tịnh ấy cùng với địa giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự sinh thanh tịnh tức là thủy, hỏa, phong, không, thức giới thanh tịnh; thủy, hỏa, phong, không, thức giới thanh tịnh tức là sự sinh thanh tịnh. Vì sao? Vì sự sinh thanh tịnh ấy cùng với thủy, hỏa, phong, không, thức giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự dưỡng dục thanh tịnh tức là địa giới thanh tịnh; địa giới thanh tịnh tức là sự dưỡng dục thanh tịnh. Vì sao? Vì sự dưỡng dục thanh tịnh ấy cùng với địa giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự dưỡng dục thanh tịnh tức là thủy, hỏa, phong, không, thức giới thanh tịnh; thủy, hỏa, phong, không, thức giới thanh tịnh tức là sự dưỡng dục thanh tịnh. Vì sao? Vì sự dưỡng dục thanh tịnh ấy cùng với thủy, hỏa, phong, không, thức giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sĩ phu thanh tịnh tức là địa giới thanh tịnh; địa giới thanh tịnh tức là sĩ phu thanh tịnh. Vì sao? Vì sĩ phu thanh tịnh ấy cùng với địa giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sĩ phu thanh tịnh tức là thủy, hỏa, phong, không, thức giới thanh tịnh; thủy, hỏa, phong, không, thức giới thanh tịnh tức là sĩ phu thanh tịnh. Vì sao? Vì sĩ phu thanh tịnh ấy cùng với thủy, hỏa, phong, không, thức giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Bổ-đặc-già-la thanh tịnh tức là địa giới thanh tịnh; địa giới thanh tịnh tức là Bổ-đặc-già-la thanh tịnh. Vì sao? Vì Bổ-đặc-già-la thanh tịnh ấy cùng với địa giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Bổ-đặc-già-la thanh tịnh tức là thủy, hỏa, phong, không, thức giới thanh tịnh; thủy, hỏa, phong, không, thức giới thanh tịnh tức là Bổ-đặc-già-la thanh tịnh. Vì sao? Vì Bổ-đặc-già-la thanh tịnh ấy cùng với thủy, hỏa, phong, không, thức giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Ý sinh thanh tịnh tức là địa giới thanh tịnh; địa giới thanh tịnh

tức là ý sinh thanh tịnh. Vì sao? Vì ý sinh thanh tịnh ấy cùng với địa giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Ý sinh thanh tịnh tức là thủy, hỏa, phong, không, thức giới thanh tịnh; thủy, hỏa, phong, không, thức giới thanh tịnh tức là ý sinh thanh tịnh. Vì sao? Vì ý sinh thanh tịnh ấy cùng với thủy, hỏa, phong, không, thức giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Nho đồng thanh tịnh tức là địa giới thanh tịnh; địa giới thanh tịnh tức là nho đồng thanh tịnh. Vì sao? Vì nho đồng thanh tịnh ấy cùng với địa giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Nho đồng thanh tịnh tức là thủy, hỏa, phong, không, thức giới thanh tịnh; thủy, hỏa, phong, không, thức giới thanh tịnh tức là nho đồng thanh tịnh. Vì sao? Vì nho đồng thanh tịnh ấy cùng với thủy, hỏa, phong, không, thức giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự tạo tác thanh tịnh tức là địa giới thanh tịnh; địa giới thanh tịnh tức là sự tạo tác thanh tịnh. Vì sao? Vì sự tạo tác thanh tịnh ấy cùng với địa giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự tạo tác thanh tịnh tức là thủy, hỏa, phong, không, thức giới thanh tịnh; thủy, hỏa, phong, không, thức giới thanh tịnh tức là sự tạo tác thanh tịnh. Vì sao? Vì sự tạo tác thanh tịnh ấy cùng với thủy, hỏa, phong, không, thức giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự thọ nhận thanh tịnh tức là địa giới thanh tịnh; địa giới thanh tịnh tức là sự thọ nhận thanh tịnh. Vì sao? Vì sự thọ nhận thanh tịnh ấy cùng với địa giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự thọ nhận thanh tịnh tức là thủy, hỏa, phong, không, thức giới thanh tịnh; thủy, hỏa, phong, không, thức giới thanh tịnh tức là sự thọ nhận thanh tịnh. Vì sao? Vì sự thọ nhận thanh tịnh ấy cùng với thủy, hỏa, phong, không, thức giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự hiểu biết thanh tịnh tức là địa giới thanh tịnh; địa giới thanh tịnh tức là sự hiểu biết thanh tịnh. Vì sao? Vì sự hiểu biết thanh tịnh ấy cùng với địa giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự hiểu biết thanh tịnh tức là thủy, hỏa,

phong, không, thức giới thanh tịnh; thủy, hỏa, phong, không, thức giới thanh tịnh tức là sự hiểu biết thanh tịnh. Vì sao? Vì sự hiểu biết thanh tịnh ấy cùng với thủy, hỏa, phong, không, thức giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự nhận thức thanh tịnh tức là địa giới thanh tịnh; địa giới thanh tịnh tức là sự nhận thức thanh tịnh. Vì sao? Vì sự nhận thức thanh tịnh ấy cùng với địa giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự nhận thức thanh tịnh tức là thủy, hỏa, phong, không, thức giới thanh tịnh; thủy, hỏa, phong, không, thức giới thanh tịnh tức là sự nhận thức thanh tịnh. Vì sao? Vì sự nhận thức thanh tịnh ấy cùng với thủy, hỏa, phong, không, thức giới thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Lại nữa Thiện Hiện, ngã thanh tịnh tức là vô minh thanh tịnh; vô minh thanh tịnh tức là ngã thanh tịnh. Vì sao? Vì ngã thanh tịnh ấy cùng với vô minh thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Ngã thanh tịnh tức là hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não thanh tịnh; hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não thanh tịnh tức là ngã thanh tịnh. Vì sao? Vì ngã thanh tịnh ấy cùng với hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Hữu tình thanh tịnh tức là vô minh thanh tịnh; vô minh thanh tịnh tức là hữu tình thanh tịnh. Vì sao? Vì hữu tình thanh tịnh ấy cùng với vô minh thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Hữu tình thanh tịnh tức là hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não thanh tịnh; hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não thanh tịnh tức là hữu tình thanh tịnh. Vì sao? Vì hữu tình thanh tịnh ấy cùng với hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Dòng sinh mạng thanh tịnh tức là vô minh thanh tịnh; vô minh thanh tịnh tức là dòng sinh mạng thanh tịnh. Vì sao? Vì dòng sinh mạng thanh tịnh ấy cùng với vô minh thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Dòng sinh mạng thanh

tịnh tức là hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não thanh tịnh; hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não thanh tịnh tức là dòng sinh mạng thanh tịnh. Vì sao? Vì dòng sinh mạng thanh tịnh ấy cùng với hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự sinh thanh tịnh tức là vô minh thanh tịnh; vô minh thanh tịnh tức là sự sinh thanh tịnh. Vì sao? Vì sự sinh thanh tịnh ấy cùng với vô minh thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự sinh thanh tịnh tức là hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não thanh tịnh; hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não thanh tịnh tức là sự sinh thanh tịnh. Vì sao? Vì sự sinh thanh tịnh ấy cùng với hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự dưỡng dục thanh tịnh tức là vô minh thanh tịnh; vô minh thanh tịnh tức là sự dưỡng dục thanh tịnh. Vì sao? Vì sự dưỡng dục thanh tịnh ấy cùng với vô minh thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự dưỡng dục thanh tịnh tức là hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não thanh tịnh; hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não thanh tịnh tức là sự dưỡng dục thanh tịnh. Vì sao? Vì sự dưỡng dục thanh tịnh ấy cùng với hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sĩ phu thanh tịnh tức là vô minh thanh tịnh; vô minh thanh tịnh tức là sĩ phu thanh tịnh. Vì sao? Vì sĩ phu thanh tịnh ấy cùng với vô minh thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sĩ phu thanh tịnh tức là hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não thanh tịnh; hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não thanh tịnh tức là sĩ phu thanh tịnh. Vì sao? Vì sĩ phu thanh tịnh ấy cùng với hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Bổ-đặc-già-la thanh tịnh tức là vô minh thanh tịnh; vô minh thanh tịnh tức là Bổ-đặc-già-la thanh tịnh. Vì sao? Vì Bổ-đặc-già-la

thanh tịnh ấy cùng với vô minh thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Bổ-đặc-già-la thanh tịnh tức là hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não thanh tịnh; hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não thanh tịnh tức là Bổ-đặc-già-la thanh tịnh. Vì sao? Vì Bổ-đặc-già-la thanh tịnh ấy cùng với hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Ý sinh thanh tịnh tức là vô minh thanh tịnh; vô minh thanh tịnh tức là ý sinh thanh tịnh. Vì sao? Vì ý sinh thanh tịnh ấy cùng với vô minh thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Ý sinh thanh tịnh tức là hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não thanh tịnh; hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não thanh tịnh tức là ý sinh thanh tịnh. Vì sao? Vì ý sinh thanh tịnh ấy cùng với hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Nho đồng thanh tịnh tức là vô minh thanh tịnh; vô minh thanh tịnh tức là nho đồng thanh tịnh. Vì sao? Vì nho đồng thanh tịnh ấy cùng với vô minh thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Nho đồng thanh tịnh tức là hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não thanh tịnh; hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não thanh tịnh tức là nho đồng thanh tịnh. Vì sao? Vì nho đồng thanh tịnh ấy cùng với hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự tạo tác thanh tịnh tức là vô minh thanh tịnh; vô minh thanh tịnh tức là sự tạo tác thanh tịnh. Vì sao? Vì sự tạo tác thanh tịnh ấy cùng với vô minh thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự tạo tác thanh tịnh tức là hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não thanh tịnh; hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não thanh tịnh tức là sự tạo tác thanh tịnh. Vì sao? Vì sự tạo tác thanh tịnh ấy cùng với hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự thọ nhận thanh tịnh tức là vô minh thanh tịnh; vô minh thanh

tịnh tức là sự thọ nhận thanh tịnh. Vì sao? Vì sự thọ nhận thanh tịnh ấy cùng với vô minh thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự thọ nhận thanh tịnh tức là hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não thanh tịnh; hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não thanh tịnh tức là sự thọ nhận thanh tịnh. Vì sao? Vì sự thọ nhận thanh tịnh ấy cùng với hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự hiểu biết thanh tịnh tức là vô minh thanh tịnh; vô minh thanh tịnh tức là sự hiểu biết thanh tịnh. Vì sao? Vì sự hiểu biết thanh tịnh ấy cùng với vô minh thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự hiểu biết thanh tịnh tức là hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não thanh tịnh; hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não thanh tịnh tức là sự hiểu biết thanh tịnh. Vì sao? Vì sự hiểu biết thanh tịnh ấy cùng với hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự nhận thức thanh tịnh tức là vô minh thanh tịnh; vô minh thanh tịnh tức là sự nhận thức thanh tịnh. Vì sao? Vì sự nhận thức thanh tịnh ấy cùng với vô minh thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự nhận thức thanh tịnh tức là hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não thanh tịnh; hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não thanh tịnh tức là sự nhận thức thanh tịnh. Vì sao? Vì sự nhận thức thanh tịnh ấy cùng với hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Lại nữa Thiện Hiện, ngã thanh tịnh tức là Bố thí ba-la-mật-đa thanh tịnh; Bố thí ba-la-mật-đa thanh tịnh tức là ngã thanh tịnh. Vì sao? Vì ngã thanh tịnh ấy cùng với Bố thí ba-la-mật-đa thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Ngã thanh tịnh tức là Tịnh giới, An nhẫn, Tịnh tấn, Tịnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh; Tịnh giới cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh tức là ngã thanh tịnh. Vì sao? Vì ngã thanh tịnh ấy cùng với Tịnh giới cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Hữu tình thanh tịnh tức là Bố thí ba-la-mật-đà thanh tịnh; Bố thí ba-la-mật-đà thanh tịnh tức là hữu tình thanh tịnh. Vì sao? Vì hữu tình thanh tịnh ấy cùng với Bố thí ba-la-mật-đà thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Hữu tình thanh tịnh tức là Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tịnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đà thanh tịnh; Tịnh giới cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đà thanh tịnh tức là hữu tình thanh tịnh. Vì sao? Vì hữu tình thanh tịnh ấy cùng với Tịnh giới cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đà thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Dòng sinh mạng thanh tịnh tức là Bố thí ba-la-mật-đà thanh tịnh; Bố thí ba-la-mật-đà thanh tịnh tức là dòng sinh mạng thanh tịnh. Vì sao? Vì dòng sinh mạng thanh tịnh ấy cùng với Bố thí ba-la-mật-đà thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Dòng sinh mạng thanh tịnh tức là Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tịnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đà thanh tịnh; Tịnh giới cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đà thanh tịnh tức là dòng sinh mạng thanh tịnh. Vì sao? Vì dòng sinh mạng thanh tịnh ấy cùng với Tịnh giới cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đà thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự sinh thanh tịnh tức là Bố thí ba-la-mật-đà thanh tịnh; Bố thí ba-la-mật-đà thanh tịnh tức là sự sinh thanh tịnh. Vì sao? Vì sự sinh thanh tịnh ấy cùng với Bố thí ba-la-mật-đà thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự sinh thanh tịnh tức là Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tịnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đà thanh tịnh; Tịnh giới cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đà thanh tịnh tức là sự sinh thanh tịnh. Vì sao? Vì sự sinh thanh tịnh ấy cùng với Tịnh giới cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đà thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự dưỡng dục thanh tịnh tức là Bố thí ba-la-mật-đà thanh tịnh; Bố thí ba-la-mật-đà thanh tịnh tức là sự dưỡng dục thanh tịnh. Vì sao? Vì sự dưỡng dục thanh tịnh ấy cùng với Bố thí ba-la-mật-đà thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự dưỡng dục thanh tịnh tức là Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tịnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đà thanh tịnh; Tịnh giới cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đà thanh tịnh tức là sự dưỡng dục thanh tịnh. Vì sao?

Vì sự dường dục thanh tịnh ấy cùng với Tịnh giới cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sĩ phu thanh tịnh tức là Bố thí ba-la-mật-đa thanh tịnh; Bố thí ba-la-mật-đa thanh tịnh tức là sĩ phu thanh tịnh. Vì sao? Vì sĩ phu thanh tịnh ấy cùng với Bố thí ba-la-mật-đa thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sĩ phu thanh tịnh tức là Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tinh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh; Tịnh giới cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh tức là sĩ phu thanh tịnh. Vì sao? Vì sĩ phu thanh tịnh ấy cùng với Tịnh giới cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Bổ-đặc-già-la thanh tịnh tức là Bố thí ba-la-mật-đa thanh tịnh; Bố thí ba-la-mật-đa thanh tịnh tức là Bổ-đặc-già-la thanh tịnh. Vì sao? Vì Bổ-đặc-già-la thanh tịnh ấy cùng với Bố thí ba-la-mật-đa thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Bổ-đặc-già-la thanh tịnh tức là Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tinh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh; Tịnh giới cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh tức là Bổ-đặc-già-la thanh tịnh. Vì sao? Vì Bổ-đặc-già-la thanh tịnh ấy cùng với Tịnh giới cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Ý sinh thanh tịnh tức là Bố thí ba-la-mật-đa thanh tịnh; Bố thí ba-la-mật-đa thanh tịnh tức là ý sinh thanh tịnh. Vì sao? Vì ý sinh thanh tịnh ấy cùng với Bố thí ba-la-mật-đa thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Ý sinh thanh tịnh tức là Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tinh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh; Tịnh giới cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh tức là ý sinh thanh tịnh. Vì sao? Vì ý sinh thanh tịnh ấy cùng với Tịnh giới cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Nho đồng thanh tịnh tức là Bố thí ba-la-mật-đa thanh tịnh; Bố thí ba-la-mật-đa thanh tịnh tức là nho đồng thanh tịnh. Vì sao? Vì nho đồng thanh tịnh ấy cùng với Bố thí ba-la-mật-đa thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Nho đồng

thanh tịnh tức là Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tịnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh; Tịnh giới cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh tức là nho đồng thanh tịnh. Vì sao? Vì nho đồng thanh tịnh ấy cùng với Tịnh giới cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự tạo tác thanh tịnh tức là Bố thí ba-la-mật-đa thanh tịnh; Bố thí ba-la-mật-đa thanh tịnh tức là sự tạo tác thanh tịnh. Vì sao? Vì sự tạo tác thanh tịnh ấy cùng với Bố thí ba-la-mật-đa thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự tạo tác thanh tịnh tức là Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tịnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh; Tịnh giới cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh tức là sự tạo tác thanh tịnh. Vì sao? Vì sự tạo tác thanh tịnh ấy cùng với Tịnh giới cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự thọ nhận thanh tịnh tức là Bố thí ba-la-mật-đa thanh tịnh; Bố thí ba-la-mật-đa thanh tịnh tức là sự thọ nhận thanh tịnh. Vì sao? Vì sự thọ nhận thanh tịnh ấy cùng với Bố thí ba-la-mật-đa thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự thọ nhận thanh tịnh tức là Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tịnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh; Tịnh giới cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh tức là sự thọ nhận thanh tịnh. Vì sao? Vì sự thọ nhận thanh tịnh ấy cùng với Tịnh giới cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự hiểu biết thanh tịnh tức là Bố thí ba-la-mật-đa thanh tịnh; Bố thí ba-la-mật-đa thanh tịnh tức là sự hiểu biết thanh tịnh. Vì sao? Vì sự hiểu biết thanh tịnh ấy cùng với Bố thí ba-la-mật-đa thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự hiểu biết thanh tịnh tức là Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tịnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh; Tịnh giới cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh tức là sự hiểu biết thanh tịnh. Vì sao? Vì sự hiểu biết thanh tịnh ấy cùng với Tịnh giới cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự nhận thức thanh tịnh tức là Bố thí ba-la-mật-đa thanh tịnh;

Bố thí ba-la-mật-đa thanh tịnh tức là sự nhận thức thanh tịnh. Vì sao? Vì sự nhận thức thanh tịnh ấy cùng với Bố thí ba-la-mật-đa thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự nhận thức thanh tịnh tức là Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tinh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh; Tịnh giới cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh tức là sự nhận thức thanh tịnh. Vì sao? Vì sự nhận thức thanh tịnh ấy cùng với Tịnh giới cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

□

KINH ĐẠI BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA

QUYỂN 187

Phẩm 34: KHÓ TIN HIỂU (6)

Lại nữa Thiện Hiện, ngã thanh tịnh tức là pháp không bên trong thanh tịnh; pháp không bên trong thanh tịnh tức là ngã thanh tịnh. Vì sao? Vì ngã thanh tịnh ấy cùng với pháp không bên trong thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Ngã thanh tịnh tức là pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thăng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đổi khác, pháp không bản tính, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh thanh tịnh; pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh thanh tịnh tức là ngã thanh tịnh. Vì sao? Vì ngã thanh tịnh ấy cùng với pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Hữu tình thanh tịnh tức là pháp không bên trong thanh tịnh; pháp không bên trong thanh tịnh tức là hữu tình thanh tịnh. Vì sao? Vì hữu tình thanh tịnh ấy cùng với pháp không bên trong thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Hữu tình thanh tịnh tức là pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thăng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đổi khác, pháp không bản tính, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng

thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh thanh tịnh; pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh thanh tịnh tức là hữu tình thanh tịnh. Vì sao? Vì hữu tình thanh tịnh ấy cùng với pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Dòng sinh mạng thanh tịnh tức là pháp không bên trong thanh tịnh; pháp không bên trong thanh tịnh tức là dòng sinh mạng thanh tịnh. Vì sao? Vì dòng sinh mạng thanh tịnh ấy cùng với pháp không bên trong thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Dòng sinh mạng thanh tịnh tức là pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đổi khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh thanh tịnh; pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh thanh tịnh tức là dòng sinh mạng thanh tịnh. Vì sao? Vì dòng sinh mạng thanh tịnh ấy cùng với pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự sinh thanh tịnh tức là pháp không bên trong thanh tịnh; pháp không bên trong thanh tịnh tức là sự sinh thanh tịnh. Vì sao? Vì sự sinh thanh tịnh ấy cùng với pháp không bên trong thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự sinh thanh tịnh tức là pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đổi khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh thanh tịnh; pháp không bên ngoài cho đến pháp không không

tánh tự tánh thanh tịnh tức là sự sinh thanh tịnh. Vì sao? Vì sự sinh thanh tịnh ấy cùng với pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự dường dục thanh tịnh tức là pháp không bên trong thanh tịnh; pháp không bên trong thanh tịnh tức là sự dường dục thanh tịnh. Vì sao? Vì sự dường dục thanh tịnh ấy cùng với pháp không bên trong thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự dường dục thanh tịnh tức là pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đổi khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh thanh tịnh; pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh thanh tịnh tức là sự dường dục thanh tịnh. Vì sao? Vì sự dường dục thanh tịnh ấy cùng với pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sĩ phu thanh tịnh tức là pháp không bên trong thanh tịnh; pháp không bên trong thanh tịnh tức là sĩ phu thanh tịnh. Vì sao? Vì sĩ phu thanh tịnh ấy cùng với pháp không bên trong thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sĩ phu thanh tịnh tức là pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đổi khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh thanh tịnh; pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh thanh tịnh tức là sĩ phu thanh tịnh. Vì sao? Vì sĩ phu thanh tịnh ấy cùng với pháp không bên ngoài cho đến pháp không không

không tánh tự tánh thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Bổ-đặc-già-la thanh tịnh tức là pháp không bên trong thanh tịnh; pháp không bên trong thanh tịnh tức là Bổ-đặc-già-la thanh tịnh. Vì sao? Vì Bổ-đặc-già-la thanh tịnh ấy cùng với pháp không bên trong thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Bổ-đặc-già-la thanh tịnh tức là pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đổi khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh thanh tịnh; pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh thanh tịnh tức là Bổ-đặc-già-la thanh tịnh. Vì sao? Vì Bổ-đặc-già-la thanh tịnh ấy cùng với pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Ý sinh thanh tịnh tức là pháp không bên trong thanh tịnh; pháp không bên trong thanh tịnh tức là ý sinh thanh tịnh. Vì sao? Vì ý sinh thanh tịnh ấy cùng với pháp không bên trong thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Ý sinh thanh tịnh tức là pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đổi khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh thanh tịnh; pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh thanh tịnh tức là ý sinh thanh tịnh. Vì sao? Vì ý sinh thanh tịnh ấy cùng với pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Nho đồng thanh tịnh tức là pháp không bên trong thanh tịnh; pháp không bên trong thanh tịnh tức là nho đồng thanh tịnh. Vì sao? Vì nho đồng thanh tịnh ấy cùng với pháp không bên trong thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Nho đồng thanh tịnh tức là pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đổi khác, pháp không bản tính, pháp không tự tương, pháp không cộng tương, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không không tánh tự tánh thanh tịnh; pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh thanh tịnh tức là nho đồng thanh tịnh. Vì sao? Vì nho đồng thanh tịnh ấy cùng với pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự tạo tác thanh tịnh tức là pháp không bên trong thanh tịnh; pháp không bên trong thanh tịnh tức là sự tạo tác thanh tịnh. Vì sao? Vì sự tạo tác thanh tịnh ấy cùng với pháp không bên trong thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự tạo tác thanh tịnh tức là pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đổi khác, pháp không bản tính, pháp không tự tương, pháp không cộng tương, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh thanh tịnh; pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh thanh tịnh tức là sự tạo tác thanh tịnh. Vì sao? Vì sự tạo tác thanh tịnh ấy cùng với pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự thọ nhận thanh tịnh tức là pháp không bên trong thanh tịnh; pháp không bên trong thanh tịnh tức là sự thọ nhận thanh tịnh. Vì sao? Vì sự thọ nhận thanh tịnh ấy cùng với pháp không bên trong

thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự thọ nhận thanh tịnh tức là pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đổi khác, pháp không bản tính, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh thanh tịnh; pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh thanh tịnh tức là sự thọ nhận thanh tịnh. Vì sao? Vì sự thọ nhận thanh tịnh ấy cùng với pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự hiểu biết thanh tịnh tức là pháp không bên trong thanh tịnh; pháp không bên trong thanh tịnh tức là sự hiểu biết thanh tịnh. Vì sao? Vì sự hiểu biết thanh tịnh ấy cùng với pháp không bên trong thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự hiểu biết thanh tịnh tức là pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đổi khác, pháp không bản tính, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh thanh tịnh; pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh thanh tịnh tức là sự hiểu biết thanh tịnh. Vì sao? Vì sự hiểu biết thanh tịnh ấy cùng với pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự nhận thức thanh tịnh tức là pháp không bên trong thanh tịnh; pháp không bên trong thanh tịnh tức là sự nhận thức thanh tịnh. Vì sao? Vì sự nhận thức thanh tịnh ấy cùng với pháp không bên trong thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt,

không đoạn diệt. Sự nhận thức thanh tịnh tức là pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đổi khác, pháp không bẩn tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh thanh tịnh; pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh thanh tịnh tức là sự nhận thức thanh tịnh. Vì sao? Vì sự nhận thức thanh tịnh ấy cùng với pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Lại nữa Thiện Hiện, ngã thanh tịnh tức là chân như thanh tịnh; chân như thanh tịnh tức là ngã thanh tịnh. Vì sao? Vì ngã thanh tịnh ấy cùng với chân như thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Ngã thanh tịnh tức là pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đổi khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn thanh tịnh; pháp giới cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn thanh tịnh tức là ngã thanh tịnh. Vì sao? Vì ngã thanh tịnh ấy cùng với pháp giới cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Hữu tình thanh tịnh tức là chân như thanh tịnh; chân như thanh tịnh tức là hữu tình thanh tịnh. Vì sao? Vì hữu tình thanh tịnh ấy cùng với chân như thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Hữu tình thanh tịnh tức là pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đổi khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn thanh tịnh; pháp giới cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn thanh tịnh tức là hữu tình thanh tịnh. Vì sao? Vì hữu tình thanh tịnh ấy cùng với pháp giới cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Dòng sinh mạng thanh tịnh tức là chân như thanh tịnh; chân như thanh tịnh tức là dòng sinh mạng thanh tịnh. Vì sao? Vì dòng sinh mạng thanh tịnh ấy cùng với chân như thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Dòng sinh mạng thanh tịnh tức là pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đổi khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn thanh tịnh; pháp giới cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn thanh tịnh tức là dòng sinh mạng thanh tịnh. Vì sao? Vì dòng sinh mạng thanh tịnh ấy cùng với pháp giới cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự sinh thanh tịnh tức là chân như thanh tịnh; chân như thanh tịnh tức là sự sinh thanh tịnh. Vì sao? Vì sự sinh thanh tịnh ấy cùng với chân như thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự sinh thanh tịnh tức là pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đổi khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn thanh tịnh; pháp giới cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn thanh tịnh tức là sự sinh thanh tịnh. Vì sao? Vì sự sinh thanh tịnh ấy cùng với pháp giới cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự dưỡng dục thanh tịnh tức là chân như thanh tịnh; chân như thanh tịnh tức là sự dưỡng dục thanh tịnh. Vì sao? Vì sự dưỡng dục thanh tịnh ấy cùng với chân như thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự dưỡng dục thanh tịnh tức là pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đổi khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn thanh tịnh; pháp giới cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn thanh tịnh tức là sự dưỡng dục thanh tịnh. Vì sao? Vì sự dưỡng dục thanh tịnh ấy cùng với pháp giới cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sĩ phu thanh tịnh tức là chân như thanh tịnh; chân như thanh tịnh tức là sĩ phu thanh tịnh. Vì sao? Vì sĩ phu thanh tịnh ấy cùng với

phán biệt, không dởa n diết. Nho đóng thành tinh tức là pháp giỏi, cùng với chán nhu thành tinh là không hai, không phán, không tinh tức là nho đóng thành tinh. Vì sao? Vì nho đóng thành tinh ấy

Nho đóng thành tinh tức là chán nhu thành tinh; chán nhu thành

diết.

tinh là không hai, không hai phán, không phán biệt, không dởa n ay cùng với pháp giỏi cho đến cành giỏi cháng theo nghĩa ban thành ban thành tinh tức là y sinh thành tinh. Vì sao? Vì y sinh thành tinh theo nghĩa ban thành tinh tức là y sinh thành tinh; pháp giỏi cho đến cành giỏi cháng theo nghĩa pháp dinh, pháp tru, thết te, cành giỏi hu không, cành giỏi cháng pháp dinh, pháp tru, thết te, cành giỏi hu không, tinh ly sinh, không hu vong, tinh cháng doi khác, tinh binh đắng, tinh ly sinh, không dởa n diết. Y sinh thành tinh tức là pháp giỏi, pháp tanh, tinh chán nhu thành tinh là không hai, không hai phán, không phán biệt, chán nhu thành tinh tức là không hai, không hai phán, không phán biệt

y sinh thành tinh tức là chán nhu thành tinh; chán nhu thành

phán, không phán biệt, không dởa n diết.

dến cành giỏi cháng theo nghĩa ban thành tinh là không hai, không hai tinh. Vì sao? Vì Bo-dắc-gia-la thành tinh ay cùng với pháp giỏi cho đến cành giỏi cháng theo nghĩa ban thành tinh tức là Bo-dắc-gia-la thành cành giỏi cháng theo nghĩa ban thành tinh ay cùng với pháp giỏi cho đến hu không, cành giỏi cháng theo nghĩa ban thành tinh; pháp giỏi cho đến tinh binh đắng, tinh ly sinh, pháp dinh, pháp tru, thết te, cành giỏi Bo-dắc-gia-la, pháp tanh, tinh cháng doi khác, Bo-dắc-gia-la thành tinh tức phán, không phán biệt, không dởa n diết. Bo-dắc-gia-la thành tinh ay cùng với chán nhu thành tinh là không hai, không hai thành tinh ay cùng với chán nhu thành tinh tức là Bo-dắc-gia-la thành tinh tức Bo-dắc-gia-la thành tinh ay cùng với chán nhu thành tinh là không hai, không hai phán

diết.

tinh là không hai, không hai phán, không phán biệt, không dởa n ay cùng với pháp giỏi cho đến cành giỏi cháng theo nghĩa ban thành ban thành tinh tức là si phu thành tinh. Vì sao? Vì si phu thành tinh theo nghĩa ban thành tinh; pháp giỏi cho đến cành giỏi cháng theo nghĩa pháp dinh, pháp tru, thết te, cành giỏi hu không, cành giỏi cháng không hu vong, tinh cháng doi khác, tinh binh đắng, tinh ly sinh, không dởa n diết. Si phu thành tinh tức là pháp giỏi, pháp tanh, tinh chán nhu thành tinh là không hai, không hai phán, không phán biệt, chán nhu thành tinh ay cùng với chán nhu thành tinh là không hai, không hai phán, không phán biệt

pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đổi khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn thanh tịnh; pháp giới cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn thanh tịnh tức là nho đồng thanh tịnh. Vì sao? Vì nho đồng thanh tịnh ấy cùng với pháp giới cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự tạo tác thanh tịnh tức là chân như thanh tịnh; chân như thanh tịnh tức là sự tạo tác thanh tịnh. Vì sao? Vì sự tạo tác thanh tịnh ấy cùng với chân như thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự tạo tác thanh tịnh tức là pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đổi khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn thanh tịnh; pháp giới cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn thanh tịnh tức là sự tạo tác thanh tịnh. Vì sao? Vì sự tạo tác thanh tịnh ấy cùng với pháp giới cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự thọ nhận thanh tịnh tức là chân như thanh tịnh; chân như thanh tịnh tức là sự thọ nhận thanh tịnh. Vì sao? Vì sự thọ nhận thanh tịnh ấy cùng với chân như thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự thọ nhận thanh tịnh tức là pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đổi khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn thanh tịnh; pháp giới cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn thanh tịnh tức là sự thọ nhận thanh tịnh. Vì sao? Vì sự thọ nhận thanh tịnh ấy cùng với pháp giới cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự hiểu biết thanh tịnh tức là chân như thanh tịnh; chân như thanh tịnh tức là sự hiểu biết thanh tịnh. Vì sao? Vì sự hiểu biết thanh tịnh ấy cùng với chân như thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự hiểu biết thanh tịnh tức là pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đổi khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới

hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn thanh tịnh; pháp giới cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn thanh tịnh tức là sự hiểu biết thanh tịnh. Vì sao? Vì sự hiểu biết thanh tịnh ấy cùng với pháp giới cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự nhận thức thanh tịnh tức là chân như thanh tịnh; chân như thanh tịnh tức là sự nhận thức thanh tịnh. Vì sao? Vì sự nhận thức thanh tịnh ấy cùng với chân như thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự nhận thức thanh tịnh tức là pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đổi khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn thanh tịnh; pháp giới cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn thanh tịnh tức là sự nhận thức thanh tịnh. Vì sao? Vì sự nhận thức thanh tịnh ấy cùng với pháp giới cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Lại nữa Thiện Hiện, ngã thanh tịnh tức là Thánh đế khổ thanh tịnh; Thánh đế khổ thanh tịnh tức là ngã thanh tịnh. Vì sao? Vì ngã thanh tịnh ấy cùng với Thánh đế khổ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Ngã thanh tịnh tức là Thánh đế tập, diệt, đạo thanh tịnh; Thánh đế tập, diệt, đạo thanh tịnh tức là ngã thanh tịnh. Vì sao? Vì ngã thanh tịnh ấy cùng với Thánh đế tập, diệt, đạo thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Hữu tình thanh tịnh tức là Thánh đế khổ thanh tịnh; Thánh đế khổ thanh tịnh tức là hữu tình thanh tịnh. Vì sao? Vì hữu tình thanh tịnh ấy cùng với Thánh đế khổ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Hữu tình thanh tịnh tức là Thánh đế tập, diệt, đạo thanh tịnh; Thánh đế tập, diệt, đạo thanh tịnh tức là hữu tình thanh tịnh. Vì sao? Vì hữu tình thanh tịnh ấy cùng với Thánh đế tập, diệt, đạo thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Dòng sinh mạng thanh tịnh tức là Thánh đế khổ thanh tịnh; Thánh đế khổ thanh tịnh tức là dòng sinh mạng thanh tịnh. Vì sao? Vì dòng sinh mạng thanh tịnh ấy cùng với Thánh đế khổ thanh tịnh là

không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Dòng sinh mạng thanh tịnh tức là Thánh đế tập, diệt, đạo thanh tịnh; Thánh đế tập, diệt, đạo thanh tịnh tức là dòng sinh mạng thanh tịnh. Vì sao? Vì dòng sinh mạng thanh tịnh ấy cùng với Thánh đế tập, diệt, đạo thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự sinh thanh tịnh tức là Thánh đế khổ thanh tịnh; Thánh đế khổ thanh tịnh tức là sự sinh thanh tịnh. Vì sao? Vì sự sinh thanh tịnh ấy cùng với Thánh đế khổ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự sinh thanh tịnh tức là Thánh đế tập, diệt, đạo thanh tịnh; Thánh đế tập, diệt, đạo thanh tịnh tức là sự sinh thanh tịnh. Vì sao? Vì sự sinh thanh tịnh ấy cùng với Thánh đế tập, diệt, đạo thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự dưỡng dục thanh tịnh tức là Thánh đế khổ thanh tịnh; Thánh đế khổ thanh tịnh tức là sự dưỡng dục thanh tịnh. Vì sao? Vì sự dưỡng dục thanh tịnh ấy cùng với Thánh đế khổ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự dưỡng dục thanh tịnh tức là Thánh đế tập, diệt, đạo thanh tịnh; Thánh đế tập, diệt, đạo thanh tịnh tức là sự dưỡng dục thanh tịnh. Vì sao? Vì sự dưỡng dục thanh tịnh ấy cùng với Thánh đế tập, diệt, đạo thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sĩ phu thanh tịnh tức là Thánh đế khổ thanh tịnh; Thánh đế khổ thanh tịnh tức là sĩ phu thanh tịnh. Vì sao? Vì sĩ phu thanh tịnh ấy cùng với Thánh đế khổ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sĩ phu thanh tịnh tức là Thánh đế tập, diệt, đạo thanh tịnh; Thánh đế tập, diệt, đạo thanh tịnh tức là sĩ phu thanh tịnh. Vì sao? Vì sĩ phu thanh tịnh ấy cùng với Thánh đế tập, diệt, đạo thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Bổ-đặc-già-la thanh tịnh tức là Thánh đế khổ thanh tịnh; Thánh đế khổ thanh tịnh tức là Bổ-đặc-già-la thanh tịnh. Vì sao? Vì Bổ-đặc-già-la thanh tịnh ấy cùng với Thánh đế khổ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Bổ-

đặc-già-la thanh tịnh tức là Thánh đế tập, diệt, đạo thanh tịnh; Thánh đế tập, diệt, đạo thanh tịnh tức là Bổ-đặc-già-la thanh tịnh. Vì sao? Vì Bổ-đặc-già-la thanh tịnh ấy cùng với Thánh đế tập, diệt, đạo thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Ý sinh thanh tịnh tức là Thánh đế khổ thanh tịnh; Thánh đế khổ thanh tịnh tức là ý sinh thanh tịnh. Vì sao? Vì ý sinh thanh tịnh ấy cùng với Thánh đế khổ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Ý sinh thanh tịnh tức là Thánh đế tập, diệt, đạo thanh tịnh; Thánh đế tập, diệt, đạo thanh tịnh tức là ý sinh thanh tịnh. Vì sao? Vì ý sinh thanh tịnh ấy cùng với Thánh đế tập, diệt, đạo thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Nho đồng thanh tịnh tức là Thánh đế khổ thanh tịnh; Thánh đế khổ thanh tịnh tức là nho đồng thanh tịnh. Vì sao? Vì nho đồng thanh tịnh ấy cùng với Thánh đế khổ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Nho đồng thanh tịnh tức là Thánh đế tập, diệt, đạo thanh tịnh; Thánh đế tập, diệt, đạo thanh tịnh tức là nho đồng thanh tịnh. Vì sao? Vì nho đồng thanh tịnh ấy cùng với Thánh đế tập, diệt, đạo thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự tạo tác thanh tịnh tức là Thánh đế khổ thanh tịnh; Thánh đế khổ thanh tịnh tức là sự tạo tác thanh tịnh. Vì sao? Vì sự tạo tác thanh tịnh ấy cùng với Thánh đế khổ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự tạo tác thanh tịnh tức là Thánh đế tập, diệt, đạo thanh tịnh; Thánh đế tập, diệt, đạo thanh tịnh tức là sự tạo tác thanh tịnh. Vì sao? Vì sự tạo tác thanh tịnh ấy cùng với Thánh đế tập, diệt, đạo thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự thọ nhận thanh tịnh tức là Thánh đế khổ thanh tịnh; Thánh đế khổ thanh tịnh tức là sự thọ nhận thanh tịnh. Vì sao? Vì sự thọ nhận thanh tịnh ấy cùng với Thánh đế khổ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự thọ nhận thanh tịnh tức là Thánh đế tập, diệt, đạo thanh tịnh; Thánh đế tập, diệt, đạo thanh tịnh tức là sự thọ nhận thanh tịnh. Vì sao? Vì sự thọ

nhận thanh tịnh ấy cùng với Thánh đế tập, diệt, đạo thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự hiểu biết thanh tịnh tức là Thánh đế khổ thanh tịnh; Thánh đế khổ thanh tịnh tức là sự hiểu biết thanh tịnh. Vì sao? Vì sự hiểu biết thanh tịnh ấy cùng với Thánh đế khổ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự hiểu biết thanh tịnh tức là Thánh đế tập, diệt, đạo thanh tịnh; Thánh đế tập, diệt, đạo thanh tịnh tức là sự hiểu biết thanh tịnh. Vì sao? Vì sự hiểu biết thanh tịnh ấy cùng với Thánh đế tập, diệt, đạo thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự nhận thức thanh tịnh tức là Thánh đế khổ thanh tịnh; Thánh đế khổ thanh tịnh tức là sự nhận thức thanh tịnh. Vì sao? Vì sự nhận thức thanh tịnh ấy cùng với Thánh đế khổ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự nhận thức thanh tịnh tức là Thánh đế tập, diệt, đạo thanh tịnh; Thánh đế tập, diệt, đạo thanh tịnh tức là sự nhận thức thanh tịnh. Vì sao? Vì sự nhận thức thanh tịnh ấy cùng với Thánh đế tập, diệt, đạo thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Lại nữa Thiện Hiện, ngã thanh tịnh tức là bốn Tịnh lự thanh tịnh; bốn Tịnh lự thanh tịnh tức là ngã thanh tịnh. Vì sao? Vì ngã thanh tịnh ấy cùng với bốn Tịnh lự thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Ngã thanh tịnh tức là bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc thanh tịnh; bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc thanh tịnh tức là ngã thanh tịnh. Vì sao? Vì ngã thanh tịnh ấy cùng với bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Hữu tình thanh tịnh tức là bốn Tịnh lự thanh tịnh; bốn Tịnh lự thanh tịnh tức là hữu tình thanh tịnh. Vì sao? Vì hữu tình thanh tịnh ấy cùng với bốn Tịnh lự thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Hữu tình thanh tịnh tức là bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc thanh tịnh; bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc thanh tịnh tức là hữu tình thanh tịnh. Vì sao? Vì hữu tình thanh tịnh ấy cùng với bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Dòng sinh mạng thanh tịnh tức là bốn Tịnh lự thanh tịnh; bốn

Tĩnh lự thanh tịnh tức là dòng sinh mạng thanh tịnh. Vì sao? Vì dòng sinh mạng thanh tịnh ấy cùng với bốn Tĩnh lự thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Dòng sinh mạng thanh tịnh tức là bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc thanh tịnh; bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc thanh tịnh tức là dòng sinh mạng thanh tịnh. Vì sao? Vì dòng sinh mạng thanh tịnh ấy cùng với bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự sinh thanh tịnh tức là bốn Tĩnh lự thanh tịnh; bốn Tĩnh lự thanh tịnh tức là sự sinh thanh tịnh. Vì sao? Vì sự sinh thanh tịnh ấy cùng với bốn Tĩnh lự thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự sinh thanh tịnh tức là bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc thanh tịnh; bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc thanh tịnh tức là sự sinh thanh tịnh. Vì sao? Vì sự sinh thanh tịnh ấy cùng với bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự dưỡng dục thanh tịnh tức là bốn Tĩnh lự thanh tịnh; bốn Tĩnh lự thanh tịnh tức là sự dưỡng dục thanh tịnh. Vì sao? Vì sự dưỡng dục thanh tịnh ấy cùng với bốn Tĩnh lự thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự dưỡng dục thanh tịnh tức là bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc thanh tịnh; bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc thanh tịnh tức là sự dưỡng dục thanh tịnh. Vì sao? Vì sự dưỡng dục thanh tịnh ấy cùng với bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sĩ phu thanh tịnh tức là bốn Tĩnh lự thanh tịnh; bốn Tĩnh lự thanh tịnh tức là sĩ phu thanh tịnh. Vì sao? Vì sĩ phu thanh tịnh ấy cùng với bốn Tĩnh lự thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sĩ phu thanh tịnh tức là bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc thanh tịnh; bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc thanh tịnh tức là sĩ phu thanh tịnh. Vì sao? Vì sĩ phu thanh tịnh ấy cùng với bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Bổ-đặc-già-la thanh tịnh tức là bốn Tĩnh lự thanh tịnh; bốn Tĩnh lự thanh tịnh tức là Bổ-đặc-già-la thanh tịnh. Vì sao? Vì Bổ-đặc-già-

la thanh tịnh ấy cùng với bốn Tĩnh lự thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Bổ-đặc-già-la thanh tịnh tức là bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc thanh tịnh; bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc thanh tịnh tức là Bổ-đặc-già-la thanh tịnh. Vì sao? Vì Bổ-đặc-già-la thanh tịnh ấy cùng với bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Ý sinh thanh tịnh tức là bốn Tĩnh lự thanh tịnh; bốn Tĩnh lự thanh tịnh tức là ý sinh thanh tịnh. Vì sao? Vì ý sinh thanh tịnh ấy cùng với bốn Tĩnh lự thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Ý sinh thanh tịnh tức là bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc thanh tịnh; bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc thanh tịnh tức là ý sinh thanh tịnh. Vì sao? Vì ý sinh thanh tịnh ấy cùng với bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Nho đồng thanh tịnh tức là bốn Tĩnh lự thanh tịnh; bốn Tĩnh lự thanh tịnh tức là nho đồng thanh tịnh. Vì sao? Vì nho đồng thanh tịnh ấy cùng với bốn Tĩnh lự thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Nho đồng thanh tịnh tức là bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc thanh tịnh; bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc thanh tịnh tức là nho đồng thanh tịnh. Vì sao? Vì nho đồng thanh tịnh ấy cùng với bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự tạo tác thanh tịnh tức là bốn Tĩnh lự thanh tịnh; bốn Tĩnh lự thanh tịnh tức là sự tạo tác thanh tịnh. Vì sao? Vì sự tạo tác thanh tịnh ấy cùng với bốn Tĩnh lự thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự tạo tác thanh tịnh tức là bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc thanh tịnh; bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc thanh tịnh tức là sự tạo tác thanh tịnh. Vì sao? Vì sự tạo tác thanh tịnh ấy cùng với bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự thọ nhận thanh tịnh tức là bốn Tĩnh lự thanh tịnh; bốn Tĩnh lự thanh tịnh tức là sự thọ nhận thanh tịnh. Vì sao? Vì sự thọ nhận thanh tịnh ấy cùng với bốn Tĩnh lự thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự thọ nhận thanh tịnh tức

là bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc thanh tịnh; bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc thanh tịnh tức là sự thọ nhận thanh tịnh. Vì sao? Vì sự thọ nhận thanh tịnh ấy cùng với bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự hiểu biết thanh tịnh tức là bốn Tịnh lự thanh tịnh; bốn Tịnh lự thanh tịnh tức là sự hiểu biết thanh tịnh. Vì sao? Vì sự hiểu biết thanh tịnh ấy cùng với bốn Tịnh lự thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự hiểu biết thanh tịnh tức là bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc thanh tịnh; bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc thanh tịnh tức là sự hiểu biết thanh tịnh. Vì sao? Vì sự hiểu biết thanh tịnh ấy cùng với bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự nhận thức thanh tịnh tức là bốn Tịnh lự thanh tịnh; bốn Tịnh lự thanh tịnh tức là sự nhận thức thanh tịnh. Vì sao? Vì sự nhận thức thanh tịnh ấy cùng với bốn Tịnh lự thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự nhận thức thanh tịnh tức là bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc thanh tịnh; bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc thanh tịnh tức là sự nhận thức thanh tịnh. Vì sao? Vì sự nhận thức thanh tịnh ấy cùng với bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Lại nữa Thiện Hiện, ngã thanh tịnh tức là tám Giải thoát thanh tịnh; tám Giải thoát thanh tịnh tức là ngã thanh tịnh. Vì sao? Vì ngã thanh tịnh ấy cùng với tám Giải thoát thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Ngã thanh tịnh tức là tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ thanh tịnh; tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ thanh tịnh tức là ngã thanh tịnh. Vì sao? Vì ngã thanh tịnh ấy cùng với tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Hữu tình thanh tịnh tức là tám Giải thoát thanh tịnh; tám Giải thoát thanh tịnh tức là hữu tình thanh tịnh. Vì sao? Vì hữu tình thanh tịnh ấy cùng với tám Giải thoát thanh tịnh là không hai, không hai

phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Hữu tình thanh tịnh tức là tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ thanh tịnh; tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ thanh tịnh tức là hữu tình thanh tịnh. Vì sao? Vì hữu tình thanh tịnh ấy cùng với tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Dòng sinh mạng thanh tịnh tức là tám Giải thoát thanh tịnh; tám Giải thoát thanh tịnh tức là dòng sinh mạng thanh tịnh. Vì sao? Vì dòng sinh mạng thanh tịnh ấy cùng với tám Giải thoát thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Dòng sinh mạng thanh tịnh tức là tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ thanh tịnh; tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ thanh tịnh tức là dòng sinh mạng thanh tịnh. Vì sao? Vì dòng sinh mạng thanh tịnh ấy cùng với tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự sinh thanh tịnh tức là tám Giải thoát thanh tịnh; tám Giải thoát thanh tịnh tức là sự sinh thanh tịnh. Vì sao? Vì sự sinh thanh tịnh ấy cùng với tám Giải thoát thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự sinh thanh tịnh tức là tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ thanh tịnh; tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ thanh tịnh tức là sự sinh thanh tịnh. Vì sao? Vì sự sinh thanh tịnh ấy cùng với tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự dưỡng dục thanh tịnh tức là tám Giải thoát thanh tịnh; tám Giải thoát thanh tịnh tức là sự dưỡng dục thanh tịnh. Vì sao? Vì sự dưỡng dục thanh tịnh ấy cùng với tám Giải thoát thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự dưỡng dục thanh tịnh tức là tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ thanh tịnh; tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ thanh tịnh tức là sự dưỡng dục thanh tịnh. Vì sao? Vì sự dưỡng dục thanh tịnh ấy cùng với tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sĩ phu thanh tịnh tức là tám Giải thoát thanh tịnh; tám Giải thoát thanh tịnh tức là sĩ phu thanh tịnh. Vì sao? Vì sĩ phu thanh tịnh ấy cùng với tám Giải thoát thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sĩ phu thanh tịnh tức là tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ thanh tịnh; tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ thanh tịnh tức là sĩ phu thanh tịnh. Vì sao? Vì sĩ phu thanh tịnh ấy cùng với tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Bổ-đặc-già-la thanh tịnh tức là tám Giải thoát thanh tịnh; tám Giải thoát thanh tịnh tức là Bổ-đặc-già-la thanh tịnh. Vì sao? Vì Bổ-đặc-già-la thanh tịnh ấy cùng với tám Giải thoát thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Bổ-đặc-già-la thanh tịnh tức là tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ thanh tịnh; tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ thanh tịnh tức là Bổ-đặc-già-la thanh tịnh. Vì sao? Vì Bổ-đặc-già-la thanh tịnh ấy cùng với tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Ý sinh thanh tịnh tức là tám Giải thoát thanh tịnh; tám Giải thoát thanh tịnh tức là ý sinh thanh tịnh. Vì sao? Vì ý sinh thanh tịnh ấy cùng với tám Giải thoát thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Ý sinh thanh tịnh tức là tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ thanh tịnh; tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ thanh tịnh tức là ý sinh thanh tịnh. Vì sao? Vì ý sinh thanh tịnh ấy cùng với tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Nho đồng thanh tịnh tức là tám Giải thoát thanh tịnh; tám Giải thoát thanh tịnh tức là nho đồng thanh tịnh. Vì sao? Vì nho đồng thanh tịnh ấy cùng với tám Giải thoát thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Nho đồng thanh tịnh tức là tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ thanh tịnh; tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ thanh tịnh tức là nho đồng thanh tịnh. Vì sao? Vì nho đồng thanh tịnh ấy cùng với tám Thắng

xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự tạo tác thanh tịnh tức là tám Giải thoát thanh tịnh; tám Giải thoát thanh tịnh tức là sự tạo tác thanh tịnh. Vì sao? Vì sự tạo tác thanh tịnh ấy cùng với tám Giải thoát thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự tạo tác thanh tịnh tức là tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ thanh tịnh; tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ thanh tịnh tức là sự tạo tác thanh tịnh. Vì sao? Vì sự tạo tác thanh tịnh ấy cùng với tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự thọ nhận thanh tịnh tức là tám Giải thoát thanh tịnh; tám Giải thoát thanh tịnh tức là sự thọ nhận thanh tịnh. Vì sao? Vì sự thọ nhận thanh tịnh ấy cùng với tám Giải thoát thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự thọ nhận thanh tịnh tức là tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ thanh tịnh; tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ thanh tịnh tức là sự thọ nhận thanh tịnh. Vì sao? Vì sự thọ nhận thanh tịnh ấy cùng với tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự hiểu biết thanh tịnh tức là tám Giải thoát thanh tịnh; tám Giải thoát thanh tịnh tức là sự hiểu biết thanh tịnh. Vì sao? Vì sự hiểu biết thanh tịnh ấy cùng với tám Giải thoát thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự hiểu biết thanh tịnh tức là tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ thanh tịnh; tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ thanh tịnh tức là sự hiểu biết thanh tịnh. Vì sao? Vì sự hiểu biết thanh tịnh ấy cùng với tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự nhận thức thanh tịnh tức là tám Giải thoát thanh tịnh; tám Giải thoát thanh tịnh tức là sự nhận thức thanh tịnh. Vì sao? Vì sự nhận thức thanh tịnh ấy cùng với tám Giải thoát thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự nhận thức thanh tịnh tức là tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ thanh tịnh; tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ thanh

tịnh tức là sự nhận thức thanh tịnh. Vì sao? Vì sự nhận thức thanh tịnh ấy cùng với tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.



KINH ĐẠI BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA

QUYỂN 188

Phẩm 34: KHÓ TIN HIẾU (7)

Lại nữa Thiện Hiện, ngã thanh tịnh tức là bốn Niệm trụ thanh tịnh; bốn Niệm trụ thanh tịnh tức là ngã thanh tịnh. Vì sao? Vì ngã thanh tịnh ấy cùng với bốn Niệm trụ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Ngã thanh tịnh tức là bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đẳng giác, tám chi Thánh đạo thanh tịnh; bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo thanh tịnh tức là ngã thanh tịnh. Vì sao? Vì ngã thanh tịnh ấy cùng với bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Hữu tình thanh tịnh tức là bốn Niệm trụ thanh tịnh; bốn Niệm trụ thanh tịnh tức là hữu tình thanh tịnh. Vì sao? Vì hữu tình thanh tịnh ấy cùng với bốn Niệm trụ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Hữu tình thanh tịnh tức là bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đẳng giác, tám chi Thánh đạo thanh tịnh; bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo thanh tịnh tức là hữu tình thanh tịnh. Vì sao? Vì hữu tình thanh tịnh ấy cùng với bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Dòng sinh mạng thanh tịnh tức là bốn Niệm trụ thanh tịnh; bốn Niệm trụ thanh tịnh tức là dòng sinh mạng thanh tịnh. Vì sao? Vì dòng sinh mạng thanh tịnh ấy cùng với bốn Niệm trụ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Dòng sinh mạng thanh tịnh tức là bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đẳng giác, tám chi Thánh đạo thanh tịnh;

bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo thanh tịnh tức là dòng sinh mạng thanh tịnh. Vì sao? Vì dòng sinh mạng thanh tịnh ấy cùng với bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự sinh thanh tịnh tức là bốn Niệm trụ thanh tịnh; bốn Niệm trụ thanh tịnh tức là sự sinh thanh tịnh. Vì sao? Vì sự sinh thanh tịnh ấy cùng với bốn Niệm trụ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự sinh thanh tịnh tức là bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đẳng giác, tám chi Thánh đạo thanh tịnh; bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo thanh tịnh tức là sự sinh thanh tịnh. Vì sao? Vì sự sinh thanh tịnh ấy cùng với bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự dưỡng dục thanh tịnh tức là bốn Niệm trụ thanh tịnh; bốn Niệm trụ thanh tịnh tức là sự dưỡng dục thanh tịnh. Vì sao? Vì sự dưỡng dục thanh tịnh ấy cùng với bốn Niệm trụ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự dưỡng dục thanh tịnh tức là bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đẳng giác, tám chi Thánh đạo thanh tịnh; bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo thanh tịnh tức là sự dưỡng dục thanh tịnh. Vì sao? Vì sự dưỡng dục thanh tịnh ấy cùng với bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sĩ phu thanh tịnh tức là bốn Niệm trụ thanh tịnh; bốn Niệm trụ thanh tịnh tức là sĩ phu thanh tịnh. Vì sao? Vì sĩ phu thanh tịnh ấy cùng với bốn Niệm trụ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sĩ phu thanh tịnh tức là bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đẳng giác, tám chi Thánh đạo thanh tịnh; bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo thanh tịnh tức là sĩ phu thanh tịnh. Vì sao? Vì sĩ phu thanh tịnh ấy cùng với bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Bổ-đặc-già-la thanh tịnh tức là bốn Niệm trụ thanh tịnh; bốn

Niệm trụ thanh tịnh tức là Bổ-đặc-già-la thanh tịnh. Vì sao? Vì Bổ-đặc-già-la thanh tịnh ấy cùng với bốn Niệm trụ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Bổ-đặc-già-la thanh tịnh tức là bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đẳng giác, tám chi Thánh đạo thanh tịnh; bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo thanh tịnh tức là Bổ-đặc-già-la thanh tịnh. Vì sao? Vì Bổ-đặc-già-la thanh tịnh ấy cùng với bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Ý sinh thanh tịnh tức là bốn Niệm trụ thanh tịnh; bốn Niệm trụ thanh tịnh tức là ý sinh thanh tịnh. Vì sao? Vì ý sinh thanh tịnh ấy cùng với bốn Niệm trụ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Ý sinh thanh tịnh tức là bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đẳng giác, tám chi Thánh đạo thanh tịnh; bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo thanh tịnh tức là ý sinh thanh tịnh. Vì sao? Vì ý sinh thanh tịnh ấy cùng với bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Nho đồng thanh tịnh tức là bốn Niệm trụ thanh tịnh; bốn Niệm trụ thanh tịnh tức là nho đồng thanh tịnh. Vì sao? Vì nho đồng thanh tịnh ấy cùng với bốn Niệm trụ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Nho đồng thanh tịnh tức là bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đẳng giác, tám chi Thánh đạo thanh tịnh; bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo thanh tịnh tức là nho đồng thanh tịnh. Vì sao? Vì nho đồng thanh tịnh ấy cùng với bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự tạo tác thanh tịnh tức là bốn Niệm trụ thanh tịnh; bốn Niệm trụ thanh tịnh tức là sự tạo tác thanh tịnh. Vì sao? Vì sự tạo tác thanh tịnh ấy cùng với bốn Niệm trụ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự tạo tác thanh tịnh tức là bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đẳng giác, tám chi Thánh đạo thanh tịnh; bốn Chánh đoạn cho đến tám chi

Thánh đạo thanh tịnh tức là sự tạo tác thanh tịnh. Vì sao? Vì sự tạo tác thanh tịnh ấy cùng với bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự thọ nhận thanh tịnh tức là bốn Niệm trụ thanh tịnh; bốn Niệm trụ thanh tịnh tức là sự thọ nhận thanh tịnh. Vì sao? Vì sự thọ nhận thanh tịnh ấy cùng với bốn Niệm trụ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự thọ nhận thanh tịnh tức là bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đẳng giác, tám chi Thánh đạo thanh tịnh; bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo thanh tịnh tức là sự thọ nhận thanh tịnh. Vì sao? Vì sự thọ nhận thanh tịnh ấy cùng với bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự hiểu biết thanh tịnh tức là bốn Niệm trụ thanh tịnh; bốn Niệm trụ thanh tịnh tức là sự hiểu biết thanh tịnh. Vì sao? Vì sự hiểu biết thanh tịnh ấy cùng với bốn Niệm trụ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự hiểu biết thanh tịnh tức là bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đẳng giác, tám chi Thánh đạo thanh tịnh; bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo thanh tịnh tức là sự hiểu biết thanh tịnh. Vì sao? Vì sự hiểu biết thanh tịnh ấy cùng với bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự nhận thức thanh tịnh tức là bốn Niệm trụ thanh tịnh; bốn Niệm trụ thanh tịnh tức là sự nhận thức thanh tịnh. Vì sao? Vì sự nhận thức thanh tịnh ấy cùng với bốn Niệm trụ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự nhận thức thanh tịnh tức là bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đẳng giác, tám chi Thánh đạo thanh tịnh; bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo thanh tịnh tức là sự nhận thức thanh tịnh. Vì sao? Vì sự nhận thức thanh tịnh ấy cùng với bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Lại nữa Thiện Hiện, ngã thanh tịnh tức là pháp môn giải thoát

Không thanh tịnh; pháp môn giải thoát Không thanh tịnh tức là ngã thanh tịnh. Vì sao? Vì ngã thanh tịnh ấy cùng với pháp môn giải thoát Không thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Ngã thanh tịnh tức là pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyễn thanh tịnh; pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyễn thanh tịnh tức là ngã thanh tịnh. Vì sao? Vì ngã thanh tịnh ấy cùng với pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyễn thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Hữu tình thanh tịnh tức là pháp môn giải thoát Không thanh tịnh; pháp môn giải thoát Không thanh tịnh tức là hữu tình thanh tịnh. Vì sao? Vì hữu tình thanh tịnh ấy cùng với pháp môn giải thoát Không thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Hữu tình thanh tịnh tức là pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyễn thanh tịnh; pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyễn thanh tịnh tức là hữu tình thanh tịnh. Vì sao? Vì hữu tình thanh tịnh ấy cùng với pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyễn thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Dòng sinh mạng thanh tịnh tức là pháp môn giải thoát Không thanh tịnh; pháp môn giải thoát Không thanh tịnh tức là dòng sinh mạng thanh tịnh. Vì sao? Vì dòng sinh mạng thanh tịnh ấy cùng với pháp môn giải thoát Không thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Dòng sinh mạng thanh tịnh tức là pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyễn thanh tịnh; pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyễn thanh tịnh tức là dòng sinh mạng thanh tịnh. Vì sao? Vì dòng sinh mạng thanh tịnh ấy cùng với pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyễn thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự sinh thanh tịnh tức là pháp môn giải thoát Không thanh tịnh; pháp môn giải thoát Không thanh tịnh tức là sự sinh thanh tịnh. Vì sao? Vì sự sinh thanh tịnh ấy cùng với pháp môn giải thoát Không thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự sinh thanh tịnh tức là pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyễn thanh tịnh; pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô

nguyện thanh tịnh tức là sự sinh thanh tịnh. Vì sao? Vì sự sinh thanh tịnh ấy cùng với pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự dưỡng dục thanh tịnh tức là pháp môn giải thoát Không thanh tịnh; pháp môn giải thoát Không thanh tịnh tức là sự dưỡng dục thanh tịnh. Vì sao? Vì sự dưỡng dục thanh tịnh ấy cùng với pháp môn giải thoát Không thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự dưỡng dục thanh tịnh tức là pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện thanh tịnh; pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện thanh tịnh tức là sự dưỡng dục thanh tịnh. Vì sao? Vì sự dưỡng dục thanh tịnh ấy cùng với pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sĩ phu thanh tịnh tức là pháp môn giải thoát Không thanh tịnh; pháp môn giải thoát Không thanh tịnh tức là sĩ phu thanh tịnh. Vì sao? Vì sĩ phu thanh tịnh ấy cùng với pháp môn giải thoát Không thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sĩ phu thanh tịnh tức là pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện thanh tịnh; pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện thanh tịnh tức là sĩ phu thanh tịnh. Vì sao? Vì sĩ phu thanh tịnh ấy cùng với pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Bổ-đặc-già-la thanh tịnh tức là pháp môn giải thoát Không thanh tịnh; pháp môn giải thoát Không thanh tịnh tức là Bổ-đặc-già-la thanh tịnh. Vì sao? Vì Bổ-đặc-già-la thanh tịnh ấy cùng với pháp môn giải thoát Không thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Bổ-đặc-già-la thanh tịnh tức là pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện thanh tịnh; pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện thanh tịnh tức là Bổ-đặc-già-la thanh tịnh. Vì sao? Vì Bổ-đặc-già-la thanh tịnh ấy cùng với pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Ý sinh thanh tịnh tức là pháp môn giải thoát Không thanh tịnh; pháp môn giải thoát Không thanh tịnh tức là ý sinh thanh tịnh. Vì

sao? Vì ý sinh thanh tịnh ấy cùng với pháp môn giải thoát Không thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Ý sinh thanh tịnh tức là pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyễn thanh tịnh; pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyễn thanh tịnh tức là ý sinh thanh tịnh. Vì sao? Vì ý sinh thanh tịnh ấy cùng với pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyễn thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Nho đồng thanh tịnh tức là pháp môn giải thoát Không thanh tịnh; pháp môn giải thoát Không thanh tịnh tức là nho đồng thanh tịnh. Vì sao? Vì nho đồng thanh tịnh ấy cùng với pháp môn giải thoát Không thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Nho đồng thanh tịnh tức là pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyễn thanh tịnh; pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyễn thanh tịnh tức là nho đồng thanh tịnh. Vì sao? Vì nho đồng thanh tịnh ấy cùng với pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyễn thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự tạo tác thanh tịnh tức là pháp môn giải thoát Không thanh tịnh; pháp môn giải thoát Không thanh tịnh tức là sự tạo tác thanh tịnh. Vì sao? Vì sự tạo tác thanh tịnh ấy cùng với pháp môn giải thoát Không thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự tạo tác thanh tịnh tức là pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyễn thanh tịnh; pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyễn thanh tịnh tức là sự tạo tác thanh tịnh. Vì sao? Vì sự tạo tác thanh tịnh ấy cùng với pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyễn thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự thọ nhận thanh tịnh tức là pháp môn giải thoát Không thanh tịnh; pháp môn giải thoát Không thanh tịnh tức là sự thọ nhận thanh tịnh. Vì sao? Vì sự thọ nhận thanh tịnh ấy cùng với pháp môn giải thoát Không thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự thọ nhận thanh tịnh tức là pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyễn thanh tịnh; pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyễn thanh tịnh tức là sự thọ nhận thanh tịnh. Vì sao? Vì sự thọ nhận thanh tịnh ấy cùng với pháp môn giải thoát Vô tướng,

Vô nguyễn thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự hiểu biết thanh tịnh tức là pháp môn giải thoát. Không thanh tịnh; pháp môn giải thoát. Không thanh tịnh tức là sự hiểu biết thanh tịnh. Vì sao? Vì sự hiểu biết thanh tịnh ấy cùng với pháp môn giải thoát. Không thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự hiểu biết thanh tịnh tức là pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyễn thanh tịnh; pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyễn thanh tịnh tức là sự hiểu biết thanh tịnh. Vì sao? Vì sự hiểu biết thanh tịnh ấy cùng với pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyễn thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự nhận thức thanh tịnh tức là pháp môn giải thoát. Không thanh tịnh; pháp môn giải thoát. Không thanh tịnh tức là sự nhận thức thanh tịnh. Vì sao? Vì sự nhận thức thanh tịnh ấy cùng với pháp môn giải thoát. Không thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự nhận thức thanh tịnh tức là pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyễn thanh tịnh; pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyễn thanh tịnh tức là sự nhận thức thanh tịnh. Vì sao? Vì sự nhận thức thanh tịnh ấy cùng với pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyễn thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Lại nữa Thiện Hiện, ngã thanh tịnh tức là mười địa Bồ-tát thanh tịnh; mười địa Bồ-tát thanh tịnh tức là ngã thanh tịnh. Vì sao? Vì ngã thanh tịnh ấy cùng với mươi địa Bồ-tát thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Hữu tình thanh tịnh tức là mươi địa Bồ-tát thanh tịnh; mươi địa Bồ-tát thanh tịnh tức là hữu tình thanh tịnh. Vì sao? Vì hữu tình thanh tịnh ấy cùng với mươi địa Bồ-tát thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Dòng sinh mạng thanh tịnh tức là mươi địa Bồ-tát thanh tịnh; mươi địa Bồ-tát thanh tịnh tức là dòng sinh mạng thanh tịnh. Vì sao? Vì dòng sinh mạng thanh tịnh ấy cùng với mươi địa Bồ-tát thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự sinh thanh tịnh tức là mươi địa Bồ-tát thanh tịnh; mươi địa

Bồ-tát thanh tịnh tức là sự sinh thanh tịnh. Vì sao? Vì sự sinh thanh tịnh ấy cùng với mười địa Bồ-tát thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự dưỡng dục thanh tịnh tức là mười địa Bồ-tát thanh tịnh; mười địa Bồ-tát thanh tịnh tức là sự dưỡng dục thanh tịnh. Vì sao? Vì sự dưỡng dục thanh tịnh ấy cùng với mười địa Bồ-tát thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sĩ phu thanh tịnh tức là mười địa Bồ-tát thanh tịnh; mười địa Bồ-tát thanh tịnh tức là sĩ phu thanh tịnh. Vì sao? Vì sĩ phu thanh tịnh ấy cùng với mười địa Bồ-tát thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Bổ-đặc-già-la thanh tịnh tức là mười địa Bồ-tát thanh tịnh; mười địa Bồ-tát thanh tịnh tức là Bổ-đặc-già-la thanh tịnh. Vì sao? Vì Bổ-đặc-già-la thanh tịnh ấy cùng với mười địa Bồ-tát thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Ý sinh thanh tịnh tức là mười địa Bồ-tát thanh tịnh; mười địa Bồ-tát thanh tịnh tức là ý sinh thanh tịnh. Vì sao? Vì ý sinh thanh tịnh ấy cùng với mười địa Bồ-tát thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Nho đồng thanh tịnh tức là mười địa Bồ-tát thanh tịnh; mười địa Bồ-tát thanh tịnh tức là nho đồng thanh tịnh. Vì sao? Vì nho đồng thanh tịnh ấy cùng với mười địa Bồ-tát thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự tạo tác thanh tịnh tức là mười địa Bồ-tát thanh tịnh; mười địa Bồ-tát thanh tịnh tức là sự tạo tác thanh tịnh. Vì sao? Vì sự tạo tác thanh tịnh ấy cùng với mười địa Bồ-tát thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự thọ nhận thanh tịnh tức là mười địa Bồ-tát thanh tịnh; mười địa Bồ-tát thanh tịnh tức là sự thọ nhận thanh tịnh. Vì sao? Vì sự thọ nhận thanh tịnh ấy cùng với mười địa Bồ-tát thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự hiểu biết thanh tịnh tức là mười địa Bồ-tát thanh tịnh; mười địa Bồ-tát thanh tịnh tức là sự hiểu biết thanh tịnh. Vì sao? Vì sự hiểu biết thanh tịnh ấy cùng với mười địa Bồ-tát thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự nhận thức thanh tịnh tức là mười địa Bồ-tát thanh tịnh; mươi địa Bồ-tát thanh tịnh tức là sự nhận thức thanh tịnh. Vì sao? Vì sự nhận thức thanh tịnh ấy cùng với mươi địa Bồ-tát thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Lại nữa Thiện Hiện, ngã thanh tịnh tức là năm loại mắt thanh tịnh; năm loại mắt thanh tịnh tức là ngã thanh tịnh. Vì sao? Vì ngã thanh tịnh ấy cùng với năm loại mắt thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Ngã thanh tịnh tức là sáu phép thần thông thanh tịnh; sáu phép thần thông thanh tịnh tức là ngã thanh tịnh. Vì sao? Vì ngã thanh tịnh ấy cùng với sáu phép thần thông thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Hữu tình thanh tịnh tức là năm loại mắt thanh tịnh; năm loại mắt thanh tịnh tức là hữu tình thanh tịnh. Vì sao? Vì hữu tình thanh tịnh ấy cùng với năm loại mắt thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Hữu tình thanh tịnh tức là sáu phép thần thông thanh tịnh; sáu phép thần thông thanh tịnh tức là hữu tình thanh tịnh. Vì sao? Vì hữu tình thanh tịnh ấy cùng với sáu phép thần thông thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Dòng sinh mạng thanh tịnh tức là năm loại mắt thanh tịnh; năm loại mắt thanh tịnh tức là dòng sinh mạng thanh tịnh. Vì sao? Vì dòng sinh mạng thanh tịnh ấy cùng với năm loại mắt thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Dòng sinh mạng thanh tịnh tức là sáu phép thần thông thanh tịnh; sáu phép thần thông thanh tịnh tức là dòng sinh mạng thanh tịnh. Vì sao? Vì dòng sinh mạng thanh tịnh ấy cùng với sáu phép thần thông thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự sinh thanh tịnh tức là năm loại mắt thanh tịnh; năm loại mắt thanh tịnh tức là sự sinh thanh tịnh. Vì sao? Vì sự sinh thanh tịnh ấy cùng với năm loại mắt thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự sinh thanh tịnh tức là sáu phép thần thông thanh tịnh; sáu phép thần thông thanh tịnh tức là sự sinh thanh tịnh. Vì sao? Vì sự sinh thanh tịnh ấy cùng với sáu phép thần

thông thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự dưỡng dục thanh tịnh tức là năm loại mắt thanh tịnh; năm loại mắt thanh tịnh tức là sự dưỡng dục thanh tịnh. Vì sao? Vì sự dưỡng dục thanh tịnh ấy cùng với năm loại mắt thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự dưỡng dục thanh tịnh tức là sáu phép thần thông thanh tịnh; sáu phép thần thông thanh tịnh tức là sự dưỡng dục thanh tịnh. Vì sao? Vì sự dưỡng dục thanh tịnh ấy cùng với sáu phép thần thông thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sĩ phu thanh tịnh tức là năm loại mắt thanh tịnh; năm loại mắt thanh tịnh tức là sĩ phu thanh tịnh. Vì sao? Vì sĩ phu thanh tịnh ấy cùng với năm loại mắt thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sĩ phu thanh tịnh tức là sáu phép thần thông thanh tịnh; sáu phép thần thông thanh tịnh tức là sĩ phu thanh tịnh. Vì sao? Vì sĩ phu thanh tịnh ấy cùng với sáu phép thần thông thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Bổ-đặc-già-la thanh tịnh tức là năm loại mắt thanh tịnh; năm loại mắt thanh tịnh tức là Bổ-đặc-già-la thanh tịnh. Vì sao? Vì Bổ-đặc-già-la thanh tịnh ấy cùng với năm loại mắt thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Bổ-đặc-già-la thanh tịnh tức là sáu phép thần thông thanh tịnh; sáu phép thần thông thanh tịnh tức là Bổ-đặc-già-la thanh tịnh. Vì sao? Vì Bổ-đặc-già-la thanh tịnh ấy cùng với sáu phép thần thông thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Ý sinh thanh tịnh tức là năm loại mắt thanh tịnh; năm loại mắt thanh tịnh tức là ý sinh thanh tịnh. Vì sao? Vì ý sinh thanh tịnh ấy cùng với năm loại mắt thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Ý sinh thanh tịnh tức là sáu phép thần thông thanh tịnh; sáu phép thần thông thanh tịnh tức là ý sinh thanh tịnh. Vì sao? Vì ý sinh thanh tịnh ấy cùng với sáu phép thần thông thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Nho đồng thanh tịnh tức là năm loại mắt thanh tịnh; năm loại

mắt thanh tịnh tức là nho đồng thanh tịnh. Vì sao? Vì nho đồng thanh tịnh ấy cùng với năm loại mắt thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Nho đồng thanh tịnh tức là sáu phép thần thông thanh tịnh; sáu phép thần thông thanh tịnh tức là nho đồng thanh tịnh. Vì sao? Vì nho đồng thanh tịnh ấy cùng với sáu phép thần thông thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự tạo tác thanh tịnh tức là năm loại mắt thanh tịnh; năm loại mắt thanh tịnh tức là sự tạo tác thanh tịnh. Vì sao? Vì sự tạo tác thanh tịnh ấy cùng với năm loại mắt thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự tạo tác thanh tịnh tức là sáu phép thần thông thanh tịnh; sáu phép thần thông thanh tịnh tức là sự tạo tác thanh tịnh. Vì sao? Vì sự tạo tác thanh tịnh ấy cùng với sáu phép thần thông thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự thọ nhận thanh tịnh tức là năm loại mắt thanh tịnh; năm loại mắt thanh tịnh tức là sự thọ nhận thanh tịnh. Vì sao? Vì sự thọ nhận thanh tịnh ấy cùng với năm loại mắt thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự thọ nhận thanh tịnh tức là sáu phép thần thông thanh tịnh; sáu phép thần thông thanh tịnh tức là sự thọ nhận thanh tịnh. Vì sao? Vì sự thọ nhận thanh tịnh ấy cùng với sáu phép thần thông thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự hiểu biết thanh tịnh tức là năm loại mắt thanh tịnh; năm loại mắt thanh tịnh tức là sự hiểu biết thanh tịnh. Vì sao? Vì sự hiểu biết thanh tịnh ấy cùng với năm loại mắt thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự hiểu biết thanh tịnh tức là sáu phép thần thông thanh tịnh; sáu phép thần thông thanh tịnh tức là sự hiểu biết thanh tịnh. Vì sao? Vì sự hiểu biết thanh tịnh ấy cùng với sáu phép thần thông thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự nhận thức thanh tịnh tức là năm loại mắt thanh tịnh; năm loại mắt thanh tịnh tức là sự nhận thức thanh tịnh. Vì sao? Vì sự nhận thức thanh tịnh ấy cùng với năm loại mắt thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự nhận thức

thanh tịnh tức là sáu phép thần thông thanh tịnh; sáu phép thần thông thanh tịnh tức là sự nhận thức thanh tịnh. Vì sao? Vì sự nhận thức thanh tịnh ấy cùng với sáu phép thần thông thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Lại nữa Thiện Hiện, ngã thanh tịnh tức là mười lực của Phật thanh tịnh; mười lực của Phật thanh tịnh tức là ngã thanh tịnh. Vì sao? Vì ngã thanh tịnh ấy cùng với mười lực của Phật thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Ngã thanh tịnh tức là bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh; bốn điều không sợ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh tức là ngã thanh tịnh. Vì sao? Vì ngã thanh tịnh ấy cùng với bốn điều không sợ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Hữu tình thanh tịnh tức là mười lực của Phật thanh tịnh; mười lực của Phật thanh tịnh tức là hữu tình thanh tịnh. Vì sao? Vì hữu tình thanh tịnh ấy cùng với mười lực của Phật thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Hữu tình thanh tịnh tức là bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh; bốn điều không sợ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh tức là hữu tình thanh tịnh. Vì sao? Vì hữu tình thanh tịnh ấy cùng với bốn điều không sợ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Dòng sinh mạng thanh tịnh tức là mười lực của Phật thanh tịnh; mười lực của Phật thanh tịnh tức là dòng sinh mạng thanh tịnh. Vì sao? Vì dòng sinh mạng thanh tịnh ấy cùng với mười lực của Phật thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Dòng sinh mạng thanh tịnh tức là bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh; bốn điều không sợ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh tức là dòng sinh mạng thanh tịnh. Vì sao? Vì dòng sinh mạng thanh tịnh ấy cùng với bốn điều không sợ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự sinh thanh tịnh tức là mười lực của Phật thanh tịnh; mươi lực của Phật thanh tịnh tức là sự sinh thanh tịnh. Vì sao? Vì sự sinh thanh tịnh ấy cùng với mươi lực của Phật thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự sinh thanh tịnh tức là bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mươi tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh; bốn điều không sợ cho đến mươi tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh tức là sự sinh thanh tịnh. Vì sao? Vì sự sinh thanh tịnh ấy cùng với bốn điều không sợ cho đến mươi tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự dưỡng dục thanh tịnh tức là mươi lực của Phật thanh tịnh; mươi lực của Phật thanh tịnh tức là sự dưỡng dục thanh tịnh. Vì sao? Vì sự dưỡng dục thanh tịnh ấy cùng với mươi lực của Phật thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự dưỡng dục thanh tịnh tức là bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mươi tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh; bốn điều không sợ cho đến mươi tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh tức là sự dưỡng dục thanh tịnh. Vì sao? Vì sự dưỡng dục thanh tịnh ấy cùng với bốn điều không sợ cho đến mươi tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sĩ phu thanh tịnh tức là mươi lực của Phật thanh tịnh; mươi lực của Phật thanh tịnh tức là sĩ phu thanh tịnh. Vì sao? Vì sĩ phu thanh tịnh ấy cùng với mươi lực của Phật thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sĩ phu thanh tịnh tức là bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mươi tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh; bốn điều không sợ cho đến mươi tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh tức là sĩ phu thanh tịnh. Vì sao? Vì sĩ phu thanh tịnh ấy cùng với bốn điều không sợ cho đến mươi tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Bổ-đặc-già-la thanh tịnh tức là mươi lực của Phật thanh tịnh; mươi lực của Phật thanh tịnh tức là Bổ-đặc-già-la thanh tịnh. Vì sao? Vì Bổ-đặc-già-la thanh tịnh ấy cùng với mươi lực của Phật thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Bổ-

đặc-già-la thanh tịnh tức là bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh; bốn điều không sợ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh tức là Bổ-đặc-già-la thanh tịnh. Vì sao? Vì Bổ-đặc-già-la thanh tịnh ấy cùng với bốn điều không sợ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Ý sinh thanh tịnh tức là mười lực của Phật thanh tịnh; mười lực của Phật thanh tịnh tức là ý sinh thanh tịnh. Vì sao? Vì ý sinh thanh tịnh ấy cùng với mười lực của Phật thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Ý sinh thanh tịnh tức là bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh; bốn điều không sợ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh tức là ý sinh thanh tịnh. Vì sao? Vì ý sinh thanh tịnh ấy cùng với bốn điều không sợ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Nho đồng thanh tịnh tức là mười lực của Phật thanh tịnh; mười lực của Phật thanh tịnh tức là nho đồng thanh tịnh. Vì sao? Vì nho đồng thanh tịnh ấy cùng với mười lực của Phật thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Nho đồng thanh tịnh tức là bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh; bốn điều không sợ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh tức là nho đồng thanh tịnh. Vì sao? Vì nho đồng thanh tịnh ấy cùng với bốn điều không sợ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự tạo tác thanh tịnh tức là mười lực của Phật thanh tịnh; mười lực của Phật thanh tịnh tức là sự tạo tác thanh tịnh. Vì sao? Vì sự tạo tác thanh tịnh ấy cùng với mười lực của Phật thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự tạo tác thanh tịnh tức là bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh; bốn điều không sợ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh

tức là sự tạo tác thanh tịnh. Vì sao? Vì sự tạo tác thanh tịnh ấy cùng với bốn điều không sợ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự thọ nhận thanh tịnh tức là mười lực của Phật thanh tịnh; mười lực của Phật thanh tịnh tức là sự thọ nhận thanh tịnh. Vì sao? Vì sự thọ nhận thanh tịnh ấy cùng với mười lực của Phật thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự thọ nhận thanh tịnh tức là bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh; bốn điều không sợ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh tức là sự thọ nhận thanh tịnh. Vì sao? Vì sự thọ nhận thanh tịnh ấy cùng với bốn điều không sợ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự hiểu biết thanh tịnh tức là mười lực của Phật thanh tịnh; mười lực của Phật thanh tịnh tức là sự hiểu biết thanh tịnh. Vì sao? Vì sự hiểu biết thanh tịnh ấy cùng với mười lực của Phật thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự hiểu biết thanh tịnh tức là bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh; bốn điều không sợ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh tức là sự hiểu biết thanh tịnh. Vì sao? Vì sự hiểu biết thanh tịnh ấy cùng với bốn điều không sợ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự nhận thức thanh tịnh tức là mười lực của Phật thanh tịnh; mười lực của Phật thanh tịnh tức là sự nhận thức thanh tịnh. Vì sao? Vì sự nhận thức thanh tịnh ấy cùng với mười lực của Phật thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự nhận thức thanh tịnh tức là bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh; bốn điều không sợ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh tức là sự nhận thức thanh tịnh. Vì sao? Vì sự nhận thức thanh tịnh ấy cùng với bốn điều không sợ cho đến mười tám

pháp Phật bất cộng thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Lại nữa Thiện Hiện, ngã thanh tịnh tức là pháp không quên mất thanh tịnh; pháp không quên mất thanh tịnh tức là ngã thanh tịnh. Vì sao? Vì ngã thanh tịnh ấy cùng với pháp không quên mất thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Ngã thanh tịnh tức là tánh luôn luôn xả thanh tịnh; tánh luôn luôn xả thanh tịnh tức là ngã thanh tịnh. Vì sao? Vì ngã thanh tịnh ấy cùng với tánh luôn luôn xả thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Hữu tình thanh tịnh tức là pháp không quên mất thanh tịnh; pháp không quên mất thanh tịnh tức là hữu tình thanh tịnh. Vì sao? Vì hữu tình thanh tịnh ấy cùng với pháp không quên mất thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Hữu tình thanh tịnh tức là tánh luôn luôn xả thanh tịnh; tánh luôn luôn xả thanh tịnh tức là hữu tình thanh tịnh. Vì sao? Vì hữu tình thanh tịnh ấy cùng với tánh luôn luôn xả thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Dòng sinh mạng thanh tịnh tức là pháp không quên mất thanh tịnh; pháp không quên mất thanh tịnh tức là dòng sinh mạng thanh tịnh. Vì sao? Vì dòng sinh mạng thanh tịnh ấy cùng với pháp không quên mất thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Dòng sinh mạng thanh tịnh tức là tánh luôn luôn xả thanh tịnh; tánh luôn luôn xả thanh tịnh tức là dòng sinh mạng thanh tịnh. Vì sao? Vì dòng sinh mạng thanh tịnh ấy cùng với tánh luôn luôn xả thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự sinh thanh tịnh tức là pháp không quên mất thanh tịnh; pháp không quên mất thanh tịnh tức là sự sinh thanh tịnh. Vì sao? Vì sự sinh thanh tịnh ấy cùng với pháp không quên mất thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự sinh thanh tịnh tức là tánh luôn luôn xả thanh tịnh; tánh luôn luôn xả thanh tịnh tức là sự sinh thanh tịnh. Vì sao? Vì sự sinh thanh tịnh ấy cùng với tánh luôn luôn xả thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự dường dục thanh tịnh tức là pháp không quên mất thanh tịnh; pháp không quên mất thanh tịnh tức là sự dường dục thanh tịnh. Vì sao? Vì sự dường dục thanh tịnh ấy cùng với pháp không quên mất thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự dường dục thanh tịnh tức là tánh luôn luôn xả thanh tịnh; tánh luôn luôn xả thanh tịnh tức là sự dường dục thanh tịnh. Vì sao? Vì sự dường dục thanh tịnh ấy cùng với tánh luôn luôn xả thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sĩ phu thanh tịnh tức là pháp không quên mất thanh tịnh; pháp không quên mất thanh tịnh tức là sĩ phu thanh tịnh. Vì sao? Vì sĩ phu thanh tịnh ấy cùng với pháp không quên mất thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sĩ phu thanh tịnh tức là tánh luôn luôn xả thanh tịnh; tánh luôn luôn xả thanh tịnh tức là sĩ phu thanh tịnh. Vì sao? Vì sĩ phu thanh tịnh ấy cùng với tánh luôn luôn xả thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Bổ-đặc-già-la thanh tịnh tức là pháp không quên mất thanh tịnh; pháp không quên mất thanh tịnh tức là Bổ-đặc-già-la thanh tịnh. Vì sao? Vì Bổ-đặc-già-la thanh tịnh ấy cùng với pháp không quên mất thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Bổ-đặc-già-la thanh tịnh tức là tánh luôn luôn xả thanh tịnh; tánh luôn luôn xả thanh tịnh tức là Bổ-đặc-già-la thanh tịnh. Vì sao? Vì Bổ-đặc-già-la thanh tịnh ấy cùng với tánh luôn luôn xả thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Ý sinh thanh tịnh tức là pháp không quên mất thanh tịnh; pháp không quên mất thanh tịnh tức là ý sinh thanh tịnh. Vì sao? Vì ý sinh thanh tịnh ấy cùng với pháp không quên mất thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Ý sinh thanh tịnh tức là tánh luôn luôn xả thanh tịnh; tánh luôn luôn xả thanh tịnh tức là ý sinh thanh tịnh. Vì sao? Vì ý sinh thanh tịnh ấy cùng với tánh luôn luôn xả thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Nho đồng thanh tịnh tức là pháp không quên mất thanh tịnh;

pháp không quên mất thanh tịnh tức là nho đồng thanh tịnh. Vì sao? Vì nho đồng thanh tịnh ấy cùng với pháp không quên mất thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Nho đồng thanh tịnh tức là tánh luôn luôn xả thanh tịnh; tánh luôn luôn xả thanh tịnh tức là nho đồng thanh tịnh. Vì sao? Vì nho đồng thanh tịnh ấy cùng với tánh luôn luôn xả thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự tạo tác thanh tịnh tức là pháp không quên mất thanh tịnh; pháp không quên mất thanh tịnh tức là sự tạo tác thanh tịnh. Vì sao? Vì sự tạo tác thanh tịnh ấy cùng với pháp không quên mất thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự tạo tác thanh tịnh tức là tánh luôn luôn xả thanh tịnh; tánh luôn luôn xả thanh tịnh tức là sự tạo tác thanh tịnh. Vì sao? Vì sự tạo tác thanh tịnh ấy cùng với tánh luôn luôn xả thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự thọ nhận thanh tịnh tức là pháp không quên mất thanh tịnh; pháp không quên mất thanh tịnh tức là sự thọ nhận thanh tịnh. Vì sao? Vì sự thọ nhận thanh tịnh ấy cùng với pháp không quên mất thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự thọ nhận thanh tịnh tức là tánh luôn luôn xả thanh tịnh; tánh luôn luôn xả thanh tịnh tức là sự thọ nhận thanh tịnh. Vì sao? Vì sự thọ nhận thanh tịnh ấy cùng với tánh luôn luôn xả thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự hiểu biết thanh tịnh tức là pháp không quên mất thanh tịnh; pháp không quên mất thanh tịnh tức là sự hiểu biết thanh tịnh. Vì sao? Vì sự hiểu biết thanh tịnh ấy cùng với pháp không quên mất thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự hiểu biết thanh tịnh tức là tánh luôn luôn xả thanh tịnh; tánh luôn luôn xả thanh tịnh tức là sự hiểu biết thanh tịnh. Vì sao? Vì sự hiểu biết thanh tịnh ấy cùng với tánh luôn luôn xả thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự nhận thức thanh tịnh tức là pháp không quên mất thanh tịnh; pháp không quên mất thanh tịnh tức là sự nhận thức thanh tịnh.

Vì sao? Vì sự nhận thức thanh tịnh ấy cùng với pháp không quên mất thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự nhận thức thanh tịnh tức là tánh luôn luôn xả thanh tịnh; tánh luôn luôn xả thanh tịnh tức là sự nhận thức thanh tịnh. Vì sao? Vì sự nhận thức thanh tịnh ấy cùng với tánh luôn luôn xả thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

□